PCMT - Bài trắc nghiệm GDCD / KTPL - NGÂN HÀNG 400 CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Câu 1 **Mục tiêu cốt lõi của phòng, chống ma túy là gì?**

A. Che giấu hành vi vi phạm

B. Tạo thuận lợi cho mua bán trái phép

C. Khuyến khích sử dụng thử

D. Bảo vệ sức khỏe, trật tự, an toàn xã hội

Câu 2 **Ma túy có thể gây tác hại nào?**

A. Không gây hậu quả lâu dài

B. Chỉ gây buồn ngủ nhẹ

C. Ảnh hưởng sức khỏe, gia đình và xã hội

D. Luôn làm tăng sức khỏe

Câu 3 **Cách tiếp cận đúng với nguy cơ ma túy là gì?**

A. Chờ đến khi xảy ra hậu quả nghiêm trọng

B. Lan truyền tin chưa kiểm chứng

C. Phòng ngừa sớm, phát hiện và hỗ trợ phù hợp

D. Tự ý xử lý bằng bạo lực

Câu 4 **Ai có vai trò trong phòng, chống ma túy?**

A. Chỉ lực lượng công an

B. Cơ quan, tổ chức, gia đình và mỗi cá nhân

C. Chỉ người từng sử dụng ma túy

D. Chỉ nhà trường

Câu 5 **Thông tin về ma túy nên được tiếp nhận thế nào?**

A. Chia sẻ ngay mọi tin đồn

B. Chỉ nghe lời truyền miệng

C. Tin quảng cáo trên mạng

D. Kiểm chứng từ nguồn tin cậy

Câu 6 **Phòng ngừa ma túy hiệu quả cần bắt đầu khi nào?**

A. Chỉ trong các đợt cao điểm

B. Chỉ khi có vụ việc

C. Từ sớm, thường xuyên và liên tục

D. Chỉ sau khi có xử phạt

Câu 7 **Thái độ phù hợp với người đang cần hỗ trợ cai nghiện là gì?**

A. Tôn trọng, động viên và hướng dẫn tìm hỗ trợ chuyên môn

B. Kỳ thị và cô lập

C. Tự ý cho dùng thuốc

D. Công khai thông tin riêng tư

Câu 8 **Vì sao không nên thử ma túy dù chỉ một lần?**

A. Có thể tự chọn loại không gây hại

B. Có nguy cơ lệ thuộc và tổn hại sức khỏe

C. Thử một lần luôn an toàn

D. Chỉ nguy hiểm với người lớn tuổi

Câu 9 **Khi nghi ngờ một chất lạ là ma túy, nên làm gì?**

A. Không chạm, không thử và báo người có trách nhiệm

B. Mang về nhà cất giữ

C. Nếm thử để nhận biết

D. Đăng bán trên mạng

Câu 10 **Có thể nhận biết chắc chắn ma túy chỉ bằng màu sắc không?**

A. Không; cần đánh giá, kiểm tra theo quy định

B. Có, chỉ cần nếm

C. Có, chỉ cần ngửi

D. Có, màu sắc luôn xác định chính xác

Câu 11 **Khi bạn bè rủ dùng chất không rõ nguồn gốc, nên làm gì?**

A. Nhờ người khác dùng trước

B. Dùng thử để không mất lòng

C. Mang đến trường

D. Từ chối và rời khỏi tình huống nguy cơ

Câu 12 **Dấu hiệu bất thường ở một người có đủ để kết luận họ dùng ma túy không?**

A. Có, nếu nghe tin đồn

B. Có, nếu người đó ít nói

C. Có, chỉ cần một dấu hiệu

D. Không; cần đánh giá phù hợp, không tự kết luận

Câu 13 **Cách an toàn khi phát hiện vật nghi chứa ma túy là gì?**

A. Chia nhỏ để cất

B. Đem đốt thử

C. Giữ khoảng cách, không tự ý di chuyển và báo cơ quan chức năng

D. Mở gói để kiểm tra

Câu 14 **Chất gây nghiện có thể được ngụy trang dưới dạng nào?**

A. Chỉ ở dạng viên màu đỏ

B. Nhiều dạng khác nhau, kể cả đồ vật hoặc sản phẩm bất thường

C. Chỉ luôn ở dạng bột trắng

D. Chỉ ở dạng chất lỏng

Câu 15 **Khi gặp người có biểu hiện ngộ độc nghi do ma túy, ưu tiên gì?**

A. Để người đó tự ngủ

B. Quay video trước

C. Gọi cấp cứu và bảo đảm an toàn hiện trường

D. Ép uống chất lạ

Câu 16 **Thông tin nhận diện ma túy trên mạng nên dùng ra sao?**

A. Dùng để kết luận người khác

B. Dùng để mua chất tương tự

C. Tham khảo thận trọng, không thay thế cơ quan chuyên môn

D. Dùng để tự thử chất lạ

Câu 17 **Gia đình nên làm gì để phòng ngừa ma túy?**

A. Quan tâm, trò chuyện và hướng dẫn kỹ năng từ chối

B. Để trẻ tự tìm hiểu qua tin đồn

C. Chỉ kiểm tra khi có vi phạm

D. Tránh trao đổi với con

Câu 18 **Khi con có nguy cơ bị lôi kéo sử dụng ma túy, cha mẹ nên làm gì?**

A. Đăng thông tin lên mạng

B. Đánh mắng ngay

C. Bình tĩnh trao đổi và tìm hỗ trợ phù hợp

D. Bỏ mặc vì sợ mang tiếng

Câu 19 **Cách quản lý thuốc trong gia đình phù hợp là gì?**

A. Dùng thuốc kê đơn của người khác

B. Bảo quản đúng hướng dẫn, tránh để trẻ tự ý sử dụng

C. Cất thuốc cùng đồ ăn không nhãn

D. Chia thuốc cho nhau tùy ý

Câu 20 **Gia đình nên phản ứng thế nào khi phát hiện người thân cần hỗ trợ?**

A. Tìm cơ sở y tế, tư vấn hoặc cơ quan có thẩm quyền

B. Tự mua thuốc điều trị

C. Công khai danh tính để cảnh cáo

D. Che giấu mọi việc bằng mọi giá

Câu 21 **Kỹ năng nào giúp trẻ tránh nguy cơ ma túy?**

A. Đi theo người lạ để chứng minh bản lĩnh

B. Từ chối, rời đi và tìm người lớn đáng tin cậy

C. Thử để biết cảm giác

D. Giữ bí mật với mọi người

Câu 22 **Học sinh được rủ dùng chất lạ nên làm gì?**

A. Từ chối, rời đi và báo người lớn đáng tin cậy

B. Thử một lượng nhỏ

C. Mang vào lớp cho bạn xem

D. Nhận để giữ tình bạn

Câu 23 **Nhà trường nên tuyên truyền phòng, chống ma túy bằng cách nào?**

A. Thông tin chính xác, phù hợp lứa tuổi và thường xuyên

B. Chỉ tuyên truyền khi có vụ việc

C. Dùng tin giật gân chưa kiểm chứng

D. Bêu tên học sinh bị nghi ngờ

Câu 24 **Khi bạn học có dấu hiệu cần hỗ trợ, nên làm gì?**

A. Chụp ảnh đăng mạng

B. Lan truyền lời đồn

C. Tẩy chay bạn

D. Báo giáo viên hoặc người có trách nhiệm, tôn trọng riêng tư

Câu 25 **Mạng xã hội có thể bị lợi dụng để làm gì liên quan đến ma túy?**

A. Luôn tự động ngăn mọi nội dung

B. Chỉ dùng cho học tập

C. Lôi kéo, quảng cáo hoặc giao dịch trái phép

D. Không bao giờ có rủi ro

Câu 26 **Kỹ năng từ chối hiệu quả là gì?**

A. Nói rõ không, rời khỏi nơi nguy cơ và tìm hỗ trợ

B. Giữ chất lạ làm bằng chứng

C. Nhận lời để tránh tranh cãi

D. Giải thích dài rồi ở lại

Câu 27 **Khi phát hiện dấu hiệu mua bán ma túy, người dân nên làm gì?**

A. Thông báo cơ quan chức năng, không tự đối đầu nguy hiểm

B. Mua thử để thu thập bằng chứng

C. Đăng địa chỉ nghi phạm lên mạng

D. Tự tổ chức truy bắt

Câu 28 **Tin báo về ma túy nên được chia sẻ với ai?**

A. Người bán hàng gần nhà

B. Mọi nhóm chat công khai

C. Cơ quan có thẩm quyền hoặc kênh tiếp nhận chính thức

D. Tài khoản ẩn danh không kiểm chứng

Câu 29 **Khi cung cấp thông tin về vụ việc, cần làm gì?**

A. Khẳng định điều chưa biết

B. Thêm chi tiết để gây chú ý

C. Đăng dữ liệu cá nhân không cần thiết

D. Trình bày trung thực, tránh suy đoán và bịa đặt

Câu 30 **Cộng đồng có thể góp phần phòng ngừa bằng cách nào?**

A. Tự đặt hình phạt

B. Xây dựng môi trường an toàn, hỗ trợ tuyên truyền và báo tin

C. Kỳ thị mọi người có hoàn cảnh khó khăn

D. Che giấu hành vi vi phạm

Câu 31 **Khi nghi ngờ một người có liên quan đến ma túy (không phải trường hợp đang phạm tội quả tang), người dân có nên tự tiếp cận, bắt giữ người đó không?**

A. Nên giữ người qua đêm

B. Nên đối đầu khi không có hỗ trợ

C. Không nên tự đặt mình vào nguy hiểm; báo cơ quan chức năng

D. Luôn nên tự bắt giữ

Câu 32 **Hành vi liên quan đến ma túy phải tuân theo điều gì?**

A. Phong tục cá nhân

B. Nội quy tự đặt thay pháp luật

C. Quy định pháp luật hiện hành

D. Thỏa thuận riêng giữa các bên

Câu 33 **Có được mua bán ma túy trái phép vì mục đích cá nhân không?**

A. Có nếu không thu lợi

B. Có nếu số lượng ít

C. Có nếu giao dịch kín

D. Không

Câu 34 **Có được tàng trữ ma túy trái phép để dùng sau không?**

A. Có nếu cất trong nhà

B. Có nếu không bán

C. Có nếu bạn bè đồng ý

D. Không

Câu 35 **Khi tham gia phòng, chống ma túy, cán bộ phải làm gì?**

A. Tự ý áp dụng biện pháp ngoài thẩm quyền

B. Bỏ qua thủ tục vì mục đích tốt

C. Công khai mọi hồ sơ

D. Thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự và quy định pháp luật

Câu 36 **Việc xử lý hành vi vi phạm phải dựa trên căn cứ nào?**

A. Tin trên mạng xã hội

B. Quy định pháp luật và tình tiết được xác minh

C. Sức ép dư luận

D. Cảm tính cá nhân

Câu 37 **Có thể tự ý tiết lộ danh tính người đang điều trị nghiện không?**

A. Có nếu đăng trong nhóm kín

B. Không; phải tôn trọng quyền riêng tư và căn cứ pháp luật

C. Có nếu người đó sống gần nhà

D. Có nếu muốn cảnh báo cộng đồng

Câu 38 **Cơ quan, đơn vị nên làm gì để phòng, chống ma túy?**

A. Bỏ qua thông tin bất thường

B. Tuyên truyền, quản lý nguy cơ và thực hiện đúng quy định

C. Tự kiểm tra trái thẩm quyền

D. Công khai tin đồn nội bộ

Câu 39 **Khi nhận thông tin nghi vấn trong cơ quan, cần làm gì?**

A. Đăng lên mạng xã hội

B. Báo người có trách nhiệm và xử lý theo quy trình

C. Tự kết luận vi phạm

D. Chuyển tiếp rộng rãi

Câu 40 **Tài liệu tuyên truyền nội bộ nên được xây dựng thế nào?**

A. Dùng thông tin chưa kiểm chứng

B. Lược bỏ mọi nguồn tham khảo

C. Sử dụng hình ảnh gây kỳ thị

D. Đúng pháp luật, dễ hiểu và phù hợp đối tượng

Câu 41 **Cán bộ tuyên truyền cần tránh điều gì?**

A. Dẫn nguồn chính thống

B. Cập nhật văn bản

C. Khẳng định sai luật hoặc nêu thông tin cá nhân không cần thiết

D. Dùng ngôn ngữ dễ hiểu

Câu 42 **Người có nhu cầu điều trị nghiện nên tìm đến đâu?**

A. Người bán chất không rõ nguồn gốc

B. Đăng ký cai nghiện tự nguyện hoặc điều trị nghiện bằng thuốc thay thế với Công an cấp xã, cơ sở y tế, cơ sở cai nghiện theo quy định

C. Diễn đàn ẩn danh

D. Người không có chuyên môn

Câu 43 **Điều trị nghiện nên được thực hiện thế nào?**

A. Tự ý ngừng hoặc đổi thuốc

B. Chỉ dựa vào mẹo truyền miệng

C. Dùng thuốc của người khác

D. Theo hướng dẫn chuyên môn và quy định pháp luật

Câu 44 **Hỗ trợ người sau cai nghiện cần chú trọng điều gì?**

A. Ngăn họ tham gia cộng đồng

B. Công khai hồ sơ cá nhân

C. Cô lập hoàn toàn

D. Tái hòa nhập, hỗ trợ phù hợp và tránh kỳ thị

Câu 45 **Khi người thân có dấu hiệu lệ thuộc chất, nên làm gì?**

A. Đe dọa để ép khỏi ngay

B. Khuyến khích tìm tư vấn chuyên môn sớm

C. Tự chẩn đoán chắc chắn

D. Tự mua thuốc điều trị

Câu 46 **Khi người nghi ngộ độc bất tỉnh, nên làm gì trước tiên?**

A. Tự cho thuốc không rõ loại

B. Cho uống nước ép buộc

C. Để một mình

D. Gọi cấp cứu và làm theo hướng dẫn của nhân viên y tế

Câu 47 **Có nên cho người nghi ngộ độc dùng chất kích thích khác để tỉnh?**

A. Có nếu người đó đồng ý

B. Có nếu đã từng dùng

C. Không

D. Có nếu dùng ít

Câu 48 **Khi hỗ trợ người gặp nạn, cần ưu tiên điều gì?**

A. An toàn của người gặp nạn và người hỗ trợ

B. Tự ý dùng thuốc

C. Quay phim trước

D. Thu thập tin đồn

Câu 49 **Sau khi gọi cấp cứu, nên làm gì?**

A. Rời đi không báo ai

B. Làm theo hướng dẫn chuyên môn và cung cấp thông tin trung thực

C. Cho dùng thêm chất lạ

D. Giấu thông tin liên quan

Câu 50 **Khi thấy quảng cáo chất nghi là ma túy trên mạng, nên làm gì?**

A. Lưu địa chỉ người bán để giao dịch

B. Chia sẻ để quảng bá

C. Không tương tác mua bán; báo cáo nền tảng hoặc cơ quan chức năng khi phù hợp

D. Đặt mua để kiểm tra

Câu 51 **Hình ảnh vụ việc có thông tin nhận dạng nên được đăng thế nào?**

A. Gắn tên người bị nghi ngờ

B. Đăng công khai để cảnh cáo

C. Chia sẻ trong mọi nhóm

D. Không đăng tùy tiện; cân nhắc quyền riêng tư và pháp luật

Câu 52 **Dữ liệu về người đang điều trị cần được xử lý ra sao?**

A. Lưu trên thiết bị công cộng

B. Chia sẻ cho mọi người

C. Thu thập càng nhiều càng tốt

D. Chỉ xử lý khi có căn cứ, đúng mục đích và bảo vệ thông tin

Câu 53 **Một bài viết pháp luật đáng tin cậy nên có gì?**

A. Không ghi nguồn

B. Nguồn chính thức và thông tin có thể kiểm chứng

C. Tiêu đề gây sốc

D. Sao chép lời đồn

Câu 54 **Hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy cần được thực hiện thế nào?**

A. Theo điều kiện, giấy phép và kiểm soát của cơ quan có thẩm quyền

B. Tự do không cần quản lý

C. Chỉ cần thỏa thuận miệng

D. Không cần lưu hồ sơ

Câu 55 **Vì sao phải kiểm soát tiền chất?**

A. Để bỏ yêu cầu quản lý

B. Để thay thế mọi thủ tục

C. Ngăn việc lợi dụng vào mục đích trái pháp luật

D. Để khuyến khích sử dụng tùy ý

Câu 56 **Cơ sở được phép hoạt động liên quan đến chất kiểm soát cần làm gì?**

A. Tuân thủ điều kiện, hồ sơ và nghĩa vụ báo cáo theo quy định

B. Cho mượn giấy phép tùy ý

C. Tự chuyển giao không hồ sơ

D. Bỏ qua kiểm kê

Câu 57 **Khi phát hiện sai lệch trong quản lý chất kiểm soát, nên làm gì?**

A. Sửa số liệu để khớp

B. Hủy hồ sơ

C. Giấu thông tin

D. Thực hiện báo cáo và xử lý theo quy định áp dụng

Câu 58 **Khi ở nơi vui chơi có người mời dùng chất lạ, nên làm gì?**

A. Mang về nhà

B. Nhận để thử

C. Đưa cho người khác dùng

D. Từ chối, rời khỏi tình huống và tìm hỗ trợ nếu cần

Câu 59 **Đồ uống không rõ nguồn gốc nên được xử lý thế nào?**

A. Không sử dụng nếu nghi bị can thiệp; tìm trợ giúp an toàn

B. Uống hết để tránh lãng phí

C. Đưa bạn uống thử

D. Trộn thêm chất khác

Câu 60 **Khi bạn bè có hành vi nguy hiểm do chất lạ, nên làm gì?**

A. Quay video phát trực tiếp

B. Khuyến khích tiếp tục

C. Gọi trợ giúp phù hợp và không tự đặt mình vào nguy hiểm

D. Bỏ mặc hoàn toàn

Câu 61 **Bảo vệ bản thân trước lời mời sử dụng ma túy cần kỹ năng nào?**

A. Đi theo người không tin cậy

B. Từ chối dứt khoát và tìm nơi an toàn

C. Chấp nhận để giữ quan hệ

D. Giữ chất lạ làm kỷ niệm

Câu 62 **Giáo viên phát hiện nguy cơ ma túy ở học sinh nên làm gì?**

A. Bỏ qua để tránh việc

B. Tự công khai tên học sinh

C. Tự chẩn đoán

D. Báo đầu mối có trách nhiệm và hỗ trợ theo quy trình

Câu 63 **Nội dung giáo dục phòng, chống ma túy cho học sinh cần gì?**

A. Khuyến khích thử nghiệm

B. Phù hợp độ tuổi, chính xác và không gây kỳ thị

C. Chi tiết gây tò mò về cách sử dụng

D. Dùng tin đồn để răn đe

Câu 64 **Khi học sinh chia sẻ việc bị lôi kéo, giáo viên nên làm gì?**

A. Trách phạt vì đã kể

B. Đăng câu chuyện lên mạng

C. Yêu cầu đối chất một mình

D. Lắng nghe, bảo đảm an toàn và kết nối hỗ trợ phù hợp

Câu 65 **Nhà trường phối hợp với gia đình nên hướng đến điều gì?**

A. Bêu tên học sinh

B. Tìm người để đổ lỗi

C. Phòng ngừa sớm, hỗ trợ học sinh và bảo vệ thông tin

D. Tránh mọi trao đổi

Câu 66 **Khi tiếp nhận tin báo về ma túy, việc xử lý cần dựa vào đâu?**

A. Áp lực đám đông

B. Bình luận trên mạng

C. Suy đoán cá nhân

D. Thẩm quyền, quy trình và thông tin được xác minh

Câu 67 **Người dân nên phối hợp với cơ quan chức năng thế nào?**

A. Phát tán tài liệu mật

B. Cản trở hoạt động nghiệp vụ

C. Tự điều tra nguy hiểm

D. Cung cấp thông tin trung thực, an toàn và đúng kênh

Câu 68 **Trong xử lý vụ việc, vì sao cần bảo vệ thông tin cá nhân?**

A. Để không lưu hồ sơ

B. Để che giấu mọi vi phạm

C. Để tôn trọng quyền riêng tư và tuân thủ pháp luật

D. Để tránh xác minh

Câu 69 **Người đang phục hồi nên làm gì khi gặp tình huống nguy cơ?**

A. Ngừng hỗ trợ tùy ý

B. Tìm hỗ trợ, tránh tác nhân kích hoạt và theo kế hoạch chuyên môn

C. Tự thử lại để kiểm soát

D. Che giấu mọi khó khăn

Câu 70 **Gia đình hỗ trợ phục hồi hiệu quả bằng cách nào?**

A. Động viên, phối hợp chuyên môn và duy trì môi trường an toàn

B. Cô lập hoàn toàn

C. Dùng lời xúc phạm

D. Tự ý điều trị

Câu 71 **Khi có dấu hiệu tái sử dụng, nên làm gì?**

A. Tự dùng thuốc

B. Tìm hỗ trợ chuyên môn sớm

C. Giấu với mọi người

D. Chờ đến khi nguy cơ nặng

Câu 72 **Tái hòa nhập cộng đồng cần tránh điều gì?**

A. Khuyến khích kết nối xã hội tích cực

B. Hỗ trợ học nghề

C. Kỳ thị và tiết lộ thông tin cá nhân tùy tiện

D. Tư vấn phù hợp

Câu 73 **Khi nói về người có vấn đề liên quan đến ma túy, nên dùng cách nào?**

A. Lời kết tội chưa xác minh

B. Biệt danh xúc phạm

C. Thông tin riêng tư

D. Ngôn ngữ tôn trọng, không kỳ thị

Câu 74 **Có nên phát tán tin đồn về người bị nghi sử dụng ma túy?**

A. Có nếu đăng trong nhóm kín

B. Có nếu không ghi tên đầy đủ

C. Không

D. Có nếu nhiều người chia sẻ

Câu 75 **Người hỗ trợ cần giữ thái độ nào?**

A. Bình tĩnh, tôn trọng và đúng vai trò

B. Đe dọa

C. Ép cung

D. Làm nhục

Câu 76 **Khi không chắc thông tin, nên nói gì?**

A. Thêm tình tiết

B. Nêu rõ chưa xác minh và tìm nguồn đáng tin cậy

C. Chuyển tiếp không ghi chú

D. Khẳng định như sự thật

Câu 77 **Khu dân cư muốn phòng ngừa ma túy nên làm gì?**

A. Tự xử phạt

B. Tuyên truyền, xây dựng môi trường an toàn và báo tin đúng kênh

C. Tự đặt danh sách nghi phạm

D. Đồn đoán công khai

Câu 78 **Tổ dân phố nhận tin chưa kiểm chứng nên làm gì?**

A. Đăng lên mạng ngay

B. Phát loa nêu tên người bị nghi

C. Bỏ qua mọi thông tin

D. Xác minh qua đầu mối có thẩm quyền, tránh lan truyền

Câu 79 **Hoạt động cộng đồng nên ưu tiên nội dung nào?**

A. Mẹo che giấu vi phạm

B. Kỹ năng phòng ngừa, dấu hiệu nguy cơ và kênh hỗ trợ

C. Cách mua bán chất cấm

D. Tin giật gân

Câu 80 **Người dân có thể góp sức bằng cách nào?**

A. Chia sẻ thông tin cá nhân

B. Tự truy đuổi nghi phạm

C. Tham gia tuyên truyền và báo tin an toàn, trung thực

D. Cản trở xác minh

Câu 81 **Cai nghiện ma túy nên được xem là quá trình gì?**

A. Quá trình cần hỗ trợ phù hợp, có thể kéo dài và cần theo dõi

B. Việc chỉ cần ý chí, không cần hỗ trợ

C. Việc phải giữ bí mật với nhân viên y tế

D. Việc có thể bảo đảm khỏi ngay lập tức

Câu 82 **Người có nhu cầu cai nghiện nên được hướng dẫn thế nào?**

A. Tránh mọi tư vấn

B. Dùng phương pháp truyền miệng

C. Tự mua thuốc trên mạng

D. Đến cơ sở, dịch vụ hoặc cơ quan phù hợp theo quy định

Câu 83 **Có nên kỳ thị người đang cai nghiện?**

A. Có nếu cộng đồng yêu cầu

B. Có để làm gương

C. Không; cần tôn trọng và hỗ trợ tái hòa nhập

D. Có nếu họ từng vi phạm

Câu 84 **Thông tin điều trị nên được chia sẻ khi nào?**

A. Bất cứ khi nào tò mò

B. Khi đăng mạng xã hội

C. Khi có căn cứ và đúng phạm vi cần thiết theo pháp luật

D. Khi người khác yêu cầu miệng

Câu 85 **Người lạ đề nghị giữ hộ gói đồ không rõ bên trong, nên làm gì?**

A. Mang đến nơi đông người

B. Mở ra kiểm tra bằng cách nếm

C. Nhận giúp vì lịch sự

D. Từ chối và không nhận giữ đồ không rõ nguồn gốc

Câu 86 **Bị đe dọa để tham gia giao nhận chất cấm, nên làm gì?**

A. Tự đối đầu một mình

B. Tiếp tục giao hàng

C. Xóa mọi thông tin rồi im lặng

D. Tìm nơi an toàn và báo cơ quan chức năng/người tin cậy

Câu 87 **Bạn bè gây áp lực thử ma túy, câu trả lời phù hợp là gì?**

A. Từ chối rõ ràng và rời khỏi tình huống

B. Nhận nhưng không dùng

C. Đồng ý một lần

D. Đưa cho người khác

Câu 88 **Khi bị dụ dỗ qua mạng, nên làm gì?**

A. Không cung cấp thông tin, không giao dịch và báo cáo phù hợp

B. Gặp người lạ một mình

C. Chuyển tiền kiểm chứng

D. Gửi giấy tờ cá nhân

Câu 89 **Thuốc có nguy cơ gây lệ thuộc cần dùng thế nào?**

A. Đúng chỉ định và hướng dẫn của người có chuyên môn

B. Chia sẻ cho bạn

C. Dùng đơn thuốc của người khác

D. Tự tăng liều

Câu 90 **Khi không còn nhu cầu dùng thuốc kê đơn, nên làm gì?**

A. Bán lại cho người khác

B. Để người khác tự dùng

C. Hỏi dược sĩ/cơ sở y tế về cách xử lý an toàn

D. Vứt tùy tiện vào nơi trẻ dễ lấy

Câu 91 **Cơ sở quản lý chất thuộc diện kiểm soát phải làm gì?**

A. Tuân thủ quy định quản lý, lưu hồ sơ và kiểm soát liên quan

B. Bỏ qua sai lệch

C. Cho mượn tùy ý

D. Không kiểm kê

Câu 92 **Tiền chất cần được quản lý vì sao?**

A. Có thể bị lợi dụng để sản xuất chất ma túy trái phép

B. Không cần kiểm soát

C. Không có ứng dụng hợp pháp

D. Luôn là ma túy thành phẩm

Câu 93 **Hồ sơ người điều trị nghiện cần được bảo vệ thế nào?**

A. Đăng công khai

B. Gửi qua nhóm chat rộng

C. Hạn chế truy cập và xử lý đúng căn cứ, mục đích

D. Lưu trên thiết bị dùng chung không khóa

Câu 94 **Khi lập danh sách người cần hỗ trợ, nên thu thập gì?**

A. Thông tin cần thiết, đúng mục đích và có căn cứ

B. Mọi thông tin đời tư

C. Thông tin của cả gia đình không cần thiết

D. Dữ liệu không liên quan

Câu 95 **Khi chia sẻ tình huống phục vụ tập huấn, nên làm gì?**

A. Giữ nguyên họ tên, địa chỉ

B. Ẩn danh và loại bỏ chi tiết nhận diện không cần thiết

C. Đính kèm hồ sơ bệnh án

D. Đăng ảnh giấy tờ tùy thân

Câu 96 **Vì sao cần thận trọng với dữ liệu nhạy cảm?**

A. Có thể chia sẻ tự do

B. Dữ liệu đó luôn công khai

C. Không có rủi ro

D. Rò rỉ có thể xâm phạm quyền riêng tư và gây tổn hại

Câu 97 **Hoạt động văn hóa, thể thao có thể hỗ trợ gì?**

A. Bảo đảm không ai có nguy cơ

B. Tạo môi trường tích cực và giảm nguy cơ bị lôi kéo

C. Cho phép bỏ tuyên truyền

D. Thay thế hoàn toàn trách nhiệm pháp lý

Câu 98 **Kỹ năng sống giúp phòng ngừa ma túy gồm gì?**

A. Giữ bí mật mọi việc

B. Làm theo số đông

C. Ra quyết định, từ chối và tìm kiếm trợ giúp

D. Chấp nhận thử thách nguy hiểm

Câu 99 **Một môi trường làm việc an toàn cần gì?**

A. Truyền thông, quy trình rõ ràng và kênh báo tin phù hợp

B. Che giấu rủi ro

C. Công khai hồ sơ riêng tư

D. Đồn đoán về đồng nghiệp

Câu 100 **Phòng ngừa bền vững cần cách tiếp cận nào?**

A. Chỉ tuyên truyền một lần

B. Chỉ xử lý sau khi vi phạm

C. Đổ trách nhiệm cho một nhóm

D. Phối hợp gia đình, nhà trường, cơ quan và cộng đồng

Câu 101 **PHẦN II. KIẾN THỨC PHÁP LUẬT**

A. Luật Phòng, chống ma túy 2025 - Những quy định chung và trách nhiệm phòng, chống ma túy (Điều 1 - Điều 12)

Câu 102 **Luật Phòng, chống ma túy 2025 quy định về nội dung nào sau đây?**

A. Mức hình phạt tù đối với các tội phạm về ma túy

B. Phòng, chống ma túy; quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy; cai nghiện ma túy

C. Trình tự xét xử sơ thẩm các vụ án ma túy

D. Thủ tục khởi tố vụ án hình sự về ma túy

Câu 103 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, danh mục chất ma túy do cơ quan nào ban hành?**

A. Bộ Y tế

B. Bộ Công an

C. Ủy ban Thường vụ Quốc hội

D. Chính phủ

Câu 104 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, chất ma túy là gì?**

A. Mọi loại thuốc chữa bệnh có tác dụng an thần

B. Mọi hóa chất có khả năng gây ngộ độc

C. Chất gây nghiện, chất hướng thần được quy định trong danh mục chất ma túy do Chính phủ ban hành

D. Chất kích thích được bán tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ

Câu 105 **Theo khoản 2 Điều 2 Luật Phòng, chống ma túy 2025, chất gây nghiện là gì?**

A. Hóa chất dùng để điều chế, sản xuất chất ma túy

B. Chất chỉ gây ảo giác, không gây nghiện

C. Chất kích thích hoặc ức chế thần kinh, dễ gây tình trạng nghiện đối với người sử dụng

D. Thuốc được bác sĩ kê đơn để điều trị bệnh

Câu 106 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, chất kích thích hoặc ức chế thần kinh hoặc gây ảo giác, nếu sử dụng nhiều lần có thể dẫn tới tình trạng nghiện được gọi là gì?**

A. Tiền chất

B. Thuốc thú y

C. Chất hướng thần

D. Hóa chất công nghiệp

Câu 107 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, tiền chất là gì?**

A. Hóa chất thường được sử dụng trong quá trình điều chế, sản xuất chất ma túy được quy định trong danh mục tiền chất do Chính phủ ban hành

B. Chất ma túy ở dạng thành phẩm

C. Mọi loại hóa chất dùng trong sản xuất công nghiệp

D. Thuốc dùng để điều trị nghiện

Câu 108 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, nhóm cây nào sau đây được nêu là cây có chứa chất ma túy?**

A. Cây thuốc lá, cây chè, cây cà phê

B. Cây cau, cây thuốc lào, cây chè

C. Cây ca cao, cây cà phê, cây thuốc lá

D. Cây thuốc phiện, cây côca, cây cần sa

Câu 109 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, "phòng, chống ma túy" bao gồm những hoạt động nào?**

A. Chỉ đấu tranh chống tội phạm về ma túy

B. Chỉ tổ chức cai nghiện ma túy

C. Chỉ tuyên truyền về tác hại của ma túy

D. Phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống tội phạm và tệ nạn ma túy; kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy

Câu 110 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, "tệ nạn ma túy" là gì?**

A. Chỉ các hành vi phạm tội về ma túy đã bị truy cứu trách nhiệm hình sự

B. Việc sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy và các hành vi vi phạm pháp luật về ma túy mà chưa đến mức hoặc không bị truy cứu trách nhiệm hình sự

C. Chỉ hành vi mua bán trái phép chất ma túy

D. Chỉ hành vi trồng cây có chứa chất ma túy

Câu 111 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy là gì?**

A. Việc cấm toàn bộ mọi hoạt động có liên quan đến chất ma túy

B. Việc tổ chức cai nghiện cho người nghiện ma túy

C. Việc cho phép, theo dõi, kiểm tra, giám sát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy và phòng ngừa, ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động đó vào mục đích khác

D. Việc xử phạt người sử dụng trái phép chất ma túy

Câu 112 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, một người được xác định là người sử dụng trái phép chất ma túy khi nào?**

A. Khi có người khác tố giác là đã sử dụng ma túy

B. Khi có biểu hiện mệt mỏi, sút cân

C. Có hành vi sử dụng chất ma túy mà không được người hoặc cơ quan chuyên môn có thẩm quyền cho phép và xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể có kết quả dương tính

D. Khi từng có mặt tại nơi có người sử dụng ma túy

Câu 113 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể được thực hiện thông qua mẫu nào?**

A. Chỉ mẫu nước tiểu

B. Chỉ mẫu máu

C. Mẫu nước tiểu, mẫu máu hoặc các mẫu vật khác của cơ thể người

D. Chỉ quan sát biểu hiện bên ngoài

Câu 114 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, người nghiện ma túy là người như thế nào?**

A. Người đã từng sử dụng chất ma túy một lần

B. Người sử dụng chất ma túy, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và bị lệ thuộc vào các chất này

C. Người tàng trữ trái phép chất ma túy

D. Người có mặt tại nơi tổ chức sử dụng ma túy

Câu 115 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, cai nghiện ma túy là quá trình thực hiện các hoạt động hỗ trợ về những mặt nào?**

A. Chỉ y tế

B. Y tế, tâm lý, xã hội

C. Chỉ tài chính

D. Chỉ lao động sản xuất

Câu 116 **Theo chính sách của Nhà nước tại Luật Phòng, chống ma túy 2025, các biện pháp phòng, chống ma túy được thực hiện đồng bộ, kết hợp với nội dung nào?**

A. Phòng, chống thiên tai

B. Phòng, chống HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội khác

C. Phòng cháy, chữa cháy

D. Bảo vệ môi trường

Câu 117 **Đối với hoạt động tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy, chính sách của Nhà nước theo Luật Phòng, chống ma túy 2025 là gì?**

A. Chỉ cơ quan công an được tuyên truyền

B. Chỉ tuyên truyền trong Tháng hành động phòng, chống ma túy

C. Tăng cường hoạt động tuyên truyền, giáo dục; khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia

D. Hạn chế tổ chức, cá nhân tham gia tuyên truyền

Câu 118 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, Nhà nước ưu tiên nguồn lực phòng, chống ma túy cho khu vực nào?**

A. Khu vực biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn và địa bàn phức tạp về ma túy

B. Chỉ các thành phố trực thuộc trung ương

C. Chỉ các khu công nghiệp

D. Chỉ các khu du lịch

Câu 119 **Chính sách nào sau đây của Nhà nước dành cho cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy?**

A. Miễn mọi nghĩa vụ thuế

B. Cấp quyền tự xử lý người vi phạm

C. Bảo vệ, hỗ trợ cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức tham gia phòng, chống ma túy

D. Cho phép tự tổ chức bắt giữ người vi phạm

Câu 120 **Theo chính sách của Nhà nước tại Luật Phòng, chống ma túy 2025, Nhà nước khuyến khích người nghiện ma túy làm gì?**

A. Tự nguyện cai nghiện ma túy, điều trị nghiện bằng thuốc thay thế

B. Tự điều trị tại nhà không cần đăng ký

C. Chờ cơ quan chức năng phát hiện

D. Tự mua thuốc cai nghiện trên mạng

Câu 121 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, tổ chức, cá nhân đầu tư vào hoạt động cai nghiện ma túy, sử dụng lao động là người đã chấp hành xong quyết định cai nghiện ma túy được hưởng chính sách gì?**

A. Được miễn toàn bộ các loại thuế

B. Được miễn, giảm tiền thuê đất, thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của pháp luật

C. Không được hưởng chính sách ưu đãi nào

D. Được cấp vốn đầu tư không hoàn lại

Câu 122 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, Nhà nước khuyến khích nội dung nào sau đây?**

A. Thử nghiệm các chất ma túy mới trên người

B. Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và ứng dụng công nghệ cao trong phòng, chống ma túy

C. Quảng cáo thuốc cai nghiện chưa được cấp phép

D. Tự sản xuất thuốc cai nghiện tại gia đình

Câu 123 **Cá nhân, tổ chức, cơ quan có thành tích trong phòng, chống ma túy được Nhà nước áp dụng chính sách gì theo Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Miễn trách nhiệm pháp lý đối với mọi vi phạm

B. Cấp phép kinh doanh chất ma túy

C. Không có chính sách riêng

D. Khen thưởng

Câu 124 **Nguồn nào sau đây thuộc nguồn tài chính cho phòng, chống ma túy theo Điều 4 Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Chi trả của người nghiện ma túy, gia đình của họ

B. Tiền thu được từ việc bán tang vật ma túy

C. Tiền quyên góp bắt buộc từ người dân

D. Phí do cơ quan công an tự đặt ra

Câu 125 **Theo Điều 5 Luật Phòng, chống ma túy 2025, hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm?**

A. Tham gia xóa bỏ cây có chứa chất ma túy do chính quyền tổ chức

B. Báo tin về việc trồng cây có chứa chất ma túy cho cơ quan công an

C. Trồng cây có chứa chất ma túy, hướng dẫn trồng cây có chứa chất ma túy

D. Tuyên truyền về tác hại của cây có chứa chất ma túy

Câu 126 **Hành vi chiếm đoạt chất ma túy, tiền chất được Luật Phòng, chống ma túy 2025 xác định như thế nào?**

A. Được phép nếu nộp lại cho cơ quan chức năng sau 30 ngày

B. Là hành vi bị nghiêm cấm

C. Chỉ bị nhắc nhở

D. Không bị pháp luật điều chỉnh

Câu 127 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, hành vi cưỡng bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy là:**

A. Hành vi được phép nếu người kia đồng ý

B. Hành vi chỉ bị cấm đối với người dưới 18 tuổi

C. Hành vi chỉ bị nhắc nhở lần đầu

D. Hành vi bị nghiêm cấm

Câu 128 **Hành vi chứa chấp, hỗ trợ việc sử dụng trái phép chất ma túy được quy định tại đâu trong Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Khoản 5 Điều 5 - các hành vi bị nghiêm cấm

B. Khoản 5 Điều 3 - chính sách của Nhà nước

C. Khoản 5 Điều 6 - trách nhiệm của gia đình

D. Khoản 5 Điều 13 - hoạt động hợp pháp

Câu 129 **Hành vi mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy (như bình, ống hút chuyên dụng) theo Luật Phòng, chống ma túy 2025 là:**

A. Hành vi được phép vì dụng cụ không phải là chất ma túy

B. Hành vi chỉ bị cấm khi số lượng lớn

C. Hành vi chỉ bị cấm tại khu vực biên giới

D. Hành vi bị nghiêm cấm

Câu 130 **Hành vi nào sau đây bị nghiêm cấm theo khoản 7 Điều 5 Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Đề nghị cơ quan có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện cho người thân

B. Đưa người thân đi xét nghiệm chất ma túy

C. Cản trở việc xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, xác định tình trạng nghiện ma túy, cai nghiện ma túy

D. Động viên người nghiện đăng ký cai nghiện tự nguyện

Câu 131 **Hành vi trả thù người tham gia phòng, chống ma túy được Luật Phòng, chống ma túy 2025 quy định như thế nào?**

A. Chỉ bị cấm khi người bị trả thù là cán bộ công an

B. Không bị cấm nếu không gây thương tích

C. Là hành vi bị nghiêm cấm

D. Chỉ là vi phạm đạo đức

Câu 132 **Một dược sĩ lợi dụng nghề nghiệp để bán thuốc gây nghiện không theo quy định. Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, hành vi lợi dụng nghề nghiệp để vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy là:**

A. Hành vi được phép nếu có đơn thuốc cũ

B. Hành vi bị nghiêm cấm

C. Hành vi chỉ bị xử lý nội bộ cơ sở

D. Hành vi không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật

Câu 133 **Đăng bài trên mạng xã hội quảng cáo, tiếp thị chất ma túy là hành vi:**

A. Bị nghiêm cấm theo khoản 10 Điều 5 Luật Phòng, chống ma túy 2025

B. Được phép nếu không trực tiếp bán

C. Chỉ vi phạm quy định của nền tảng mạng xã hội

D. Được phép nếu ghi chú "chỉ để tham khảo"

Câu 134 **Quay video hướng dẫn cách sử dụng trái phép chất ma túy rồi đăng tải lên mạng là hành vi:**

A. Bị nghiêm cấm

B. Được phép nếu nhằm mục đích chia sẻ kinh nghiệm

C. Được phép nếu không thu tiền

D. Chỉ bị cấm khi có trên 1.000 lượt xem

Câu 135 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, hành vi kỳ thị người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy là:**

A. Hành vi được khuyến khích để răn đe

B. Hành vi bị nghiêm cấm

C. Hành vi chỉ trái đạo đức, không bị pháp luật cấm

D. Hành vi chỉ bị cấm trong trường học

Câu 136 **Hành vi nào sau đây KHÔNG thuộc các hành vi bị nghiêm cấm tại Điều 5 Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Kỳ thị người sau cai nghiện ma túy

B. Giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy học nghề, tìm việc làm

C. Hướng dẫn trồng cây có chứa chất ma túy

D. Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy

Câu 137 **Theo khoản 1 Điều 6 Luật Phòng, chống ma túy 2025, cá nhân, gia đình có trách nhiệm gì đối với thành viên trong gia đình?**

A. Tuyên truyền, giáo dục về tác hại của ma túy; quản lý, ngăn chặn thành viên trong gia đình vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy

B. Che giấu thành viên vi phạm để giữ uy tín gia đình

C. Giao toàn bộ trách nhiệm cho nhà trường

D. Chỉ có trách nhiệm khi thành viên đã bị xử lý

Câu 138 **Khi được kê đơn thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, cá nhân có trách nhiệm gì theo Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Được tự tăng liều nếu thấy chưa hiệu quả

B. Được chia sẻ cho người thân có triệu chứng tương tự

C. Thực hiện đúng chỉ định của người có thẩm quyền

D. Được bán lại phần thuốc không dùng hết

Câu 139 **Theo khoản 3 Điều 6 Luật Phòng, chống ma túy 2025, cá nhân, gia đình, cộng đồng có trách nhiệm gì đối với người sau cai nghiện ma túy?**

A. Cô lập để tránh ảnh hưởng xấu

B. Công khai danh tính để cảnh báo

C. Không có trách nhiệm gì

D. Theo dõi, giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng; phòng, chống tái nghiện ma túy

Câu 140 **Theo khoản 4 Điều 6 Luật Phòng, chống ma túy 2025, cá nhân có trách nhiệm cung cấp kịp thời thông tin về tội phạm, tệ nạn ma túy cho ai?**

A. Các hội nhóm trên mạng xã hội

B. Cơ quan công an hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền

C. Người thân của người vi phạm

D. Chủ các cơ sở kinh doanh gần đó

Câu 141 **Việc tham gia xóa bỏ cây có chứa chất ma túy của cá nhân, gia đình được thực hiện như thế nào theo Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Tự thu hoạch rồi tiêu hủy tại nhà

B. Tham gia xóa bỏ cây có chứa chất ma túy do chính quyền địa phương tổ chức

C. Tự bán cây cho người khác để tiêu hủy

D. Không có trách nhiệm tham gia

Câu 142 **Theo Điều 7 Luật Phòng, chống ma túy 2025, cơ quan nhà nước có trách nhiệm gì?**

A. Chỉ xử lý cán bộ vi phạm sau khi bị khởi tố

B. Tổ chức phòng, chống ma túy trong cơ quan, đơn vị; tuyên truyền, vận động nhân dân phát hiện, tố giác, đấu tranh với tội phạm và tệ nạn ma túy

C. Chỉ phối hợp khi có yêu cầu của cơ quan công an

D. Không có trách nhiệm nếu không phải cơ quan chuyên trách

Câu 143 **Tại các vùng xóa bỏ cây có chứa chất ma túy, cơ quan nhà nước có trách nhiệm gì theo Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Cho phép người dân tiếp tục trồng để làm thuốc

B. Chỉ tổ chức truy quét, không cần chính sách thay thế

C. Tổ chức thực hiện chính sách về quy hoạch, phát triển kinh tế - xã hội để thay thế việc trồng cây có chứa chất ma túy

D. Giao đất cho tổ chức nước ngoài quản lý

Câu 144 **Theo Điều 8 Luật Phòng, chống ma túy 2025, cơ sở giáo dục có trách nhiệm gì?**

A. Chỉ tuyên truyền khi có học sinh vi phạm

B. Tổ chức thực hiện chương trình giáo dục, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy cho học sinh, sinh viên, học viên

C. Tự xử phạt hành chính học sinh vi phạm

D. Không có trách nhiệm vì đã có cơ quan công an

Câu 145 **Cơ sở giáo dục phối hợp với những chủ thể nào để quản lý, giáo dục học sinh, sinh viên, học viên về phòng, chống ma túy?**

A. Chỉ hội cha mẹ học sinh

B. Chỉ cơ sở cai nghiện ma túy

C. Không cần phối hợp với ai

D. Gia đình, cơ quan, tổ chức và chính quyền địa phương

Câu 146 **Theo khoản 3 Điều 8 Luật Phòng, chống ma túy 2025, việc xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể để phát hiện học sinh sử dụng trái phép chất ma túy được thực hiện như thế nào?**

A. Giáo viên chủ nhiệm tự tổ chức xét nghiệm định kỳ hằng tuần

B. Học sinh tự mua que thử và báo kết quả

C. Cơ sở giáo dục phối hợp với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền tổ chức xét nghiệm khi cần thiết

D. Cơ sở giáo dục không được tham gia

Câu 147 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, cơ quan báo chí, truyền thông có trách nhiệm gì?**

A. Đăng tải danh tính người cai nghiện để cảnh báo

B. Chỉ đưa tin khi có vụ án lớn

C. Không có trách nhiệm riêng

D. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống ma túy

Câu 148 **Theo Điều 10 Luật Phòng, chống ma túy 2025, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên có trách nhiệm gì đối với người sau cai nghiện ma túy?**

A. Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc

B. Xử phạt vi phạm hành chính

C. Tham gia cảm hóa, giáo dục, dạy nghề, tìm việc làm và giúp đỡ người sau cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng

D. Cấp giấy xác nhận hoàn thành cai nghiện

Câu 149 **Hoạt động nào sau đây thuộc trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam theo khoản 1 Điều 10 Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Cấp giấy phép hoạt động cho cơ sở cai nghiện tư nhân

B. Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể

C. Vận động nhân dân tham gia phòng, chống ma túy và thực hiện các phong trào phòng, chống ma túy

D. Điều tra các vụ án về ma túy

Câu 150 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, cơ quan chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy gồm những lực lượng nào?**

A. Chỉ Công an nhân dân

B. Cơ quan chuyên trách thuộc Công an nhân dân; thuộc Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển Việt Nam và Hải quan Việt Nam

C. Công an nhân dân và Quản lý thị trường

D. Công an nhân dân và Thanh tra Bộ Y tế

Câu 151 **Trên cùng một địa bàn, khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của nhiều cơ quan chuyên trách thì cơ quan nào có trách nhiệm xử lý?**

A. Cơ quan có nhiều cán bộ hơn

B. Cơ quan phát hiện trước, theo thẩm quyền; nếu không thuộc thẩm quyền thì chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền

C. Cơ quan cấp trên trực tiếp của địa phương

D. Bất kỳ cơ quan nào được người dân yêu cầu

Câu 152 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, biện pháp giám sát điện tử được áp dụng đối với những đối tượng nào?**

A. Mọi người sử dụng trái phép chất ma túy

B. Người đang cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện công lập

C. Người thân của người nghiện ma túy

D. Người đang cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; người đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế; người đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy

Câu 153 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, ai có thẩm quyền áp dụng biện pháp giám sát điện tử?**

A. Trưởng Công an cấp xã

B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

C. Tòa án nhân dân khu vực

D. Giám đốc cơ sở y tế

Câu 154 **Người bị áp dụng biện pháp giám sát điện tử có trách nhiệm nào sau đây?**

A. Được tự tháo thiết bị khi đi ngủ

B. Được cho người khác đeo thay

C. Được tắt thiết bị khi đi khỏi địa phương

D. Không tự ý tháo gỡ, phá hủy hoặc tác động gây rối loạn hoạt động của thiết bị giám sát điện tử

Câu 155 **Khi phát hiện thiết bị giám sát điện tử bị hư hỏng, người bị giám sát phải làm gì theo Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Tự sửa chữa tại cửa hàng điện tử

B. Tháo ra và cất giữ tại nhà

C. Thông báo ngay cho Công an cấp xã

D. Chờ đến hết thời hạn giám sát

Câu 156 **Căn cứ: điểm c khoản 3 Điều 12 Luật Phòng, chống ma túy 2025: "Thông báo ngay cho Công an cấp xã khi phát hiện thiết bị giám sát điện tử bị hư hỏng"**

B. Luật Phòng, chống ma túy 2025 - Kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy (Điều 13 - Điều 22)

Câu 157 **Theo Điều 13 Luật Phòng, chống ma túy 2025, hoạt động "sản xuất chất ma túy" trong nhóm hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy có bao gồm việc trồng cây có chứa chất ma túy không?**

A. Có, nếu được Ủy ban nhân dân cấp xã cho phép

B. Có, nếu trồng với diện tích nhỏ

C. Có, nếu dùng làm thuốc chữa bệnh trong gia đình

D. Không bao gồm trồng cây có chứa chất ma túy

Câu 158 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy là gì?**

A. Hoạt động được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cho phép

B. Hoạt động được các bên tự thỏa thuận bằng hợp đồng

C. Mọi hoạt động phục vụ mục đích chữa bệnh

D. Hoạt động có số lượng chất ma túy dưới 1 gam

Câu 159 **Hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy được thực hiện theo nguyên tắc nào?**

A. Được tự do thực hiện sau khi được cấp phép

B. Chỉ bị kiểm tra khi có tố giác

C. Được kiểm soát chặt chẽ theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy và pháp luật có liên quan

D. Không chịu sự kiểm soát của Nhà nước

Câu 160 **Theo Điều 14 Luật Phòng, chống ma túy 2025, hoạt động nghiên cứu, giám định, sản xuất chất ma túy, tiền chất phải đáp ứng yêu cầu gì?**

A. Chỉ cần báo cáo sau khi kết thúc

B. Phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo dõi, kiểm tra, giám sát

C. Do tổ chức tự giám sát

D. Không cần kiểm soát nếu phục vụ nghiên cứu

Câu 161 **Khi vận chuyển chất ma túy, tiền chất đã được cho phép, cơ quan, tổ chức, cá nhân phải đáp ứng yêu cầu nào?**

A. Đóng gói, niêm phong theo quy định; chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng; có biện pháp bảo vệ an toàn, không để thất thoát

B. Được tự lựa chọn cách đóng gói

C. Chỉ cần mang theo hóa đơn mua hàng

D. Không chịu sự kiểm tra trong quá trình vận chuyển

Câu 162 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, việc kiểm soát hoạt động liên quan đến thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất (trừ một số hoạt động xuất nhập khẩu, quá cảnh nhất định) được thực hiện theo quy định nào?**

A. Pháp luật về thương mại điện tử

B. Pháp luật về dược

C. Pháp luật về đầu tư

D. Pháp luật về hải quan

Câu 163 **Theo Điều 17 Luật Phòng, chống ma túy 2025, việc kiểm soát hoạt động liên quan đến thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản có chứa chất ma túy, tiền chất thực hiện theo quy định của cơ quan nào?**

A. Ủy ban nhân dân cấp xã

B. Chính phủ

C. Hiệp hội chăn nuôi

D. Doanh nghiệp sản xuất

Câu 164 **Hoạt động quá cảnh lãnh thổ Việt Nam chất ma túy, tiền chất phải đáp ứng yêu cầu gì theo Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Được tự do thay đổi hành trình

B. Không cần làm thủ tục hải quan

C. Theo đúng hành trình đã ghi trong giấy phép quá cảnh; làm thủ tục, chịu sự kiểm soát của cơ quan Hải quan và cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam

D. Chỉ cần thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp xã

Câu 165 **Cơ quan, tổ chức, cá nhân khi tiến hành hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy có trách nhiệm gì theo Điều 19 Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Không cần lập hồ sơ nếu đã có giấy phép

B. Chỉ báo cáo khi bị thanh tra

C. Lập hồ sơ, báo cáo và trao đổi, chia sẻ thông tin theo quy định của Chính phủ

D. Tự quyết định việc lưu hồ sơ

Câu 166 **Việc mang theo thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần dự phòng cho sơ cứu, cấp cứu trên tàu bay, tàu thủy trong hành trình quốc tế được xác định như thế nào?**

A. Không bị coi là mang hàng xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh lãnh thổ Việt Nam; người chỉ huy, người điều khiển phương tiện phải khai báo với Hải quan

B. Bị coi là nhập khẩu trái phép

C. Bị cấm hoàn toàn

D. Không phải khai báo với bất kỳ cơ quan nào

Câu 167 **Chất ma túy, tiền chất bị thu giữ trong các vụ án hình sự, vụ việc vi phạm hành chính được xử lý theo quy định nào?**

A. Do cán bộ thu giữ tự quyết định

B. Được bán đấu giá công khai

C. Pháp luật về tố tụng hình sự, pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

D. Được giao lại cho người vi phạm tự tiêu hủy

Câu 168 **Căn cứ: Điều 22 Luật Phòng, chống ma túy 2025: "được xử lý theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự, pháp luật về xử lý vi phạm hành chính"**

C. Luật Phòng, chống ma túy 2025 - Quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy (Điều 23 - Điều 27)

Câu 169 **Theo Điều 23 Luật Phòng, chống ma túy 2025, trường hợp nào sau đây thuộc diện xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể?**

A. Người mà cơ quan, người có thẩm quyền có căn cứ cho rằng có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

B. Mọi người đến khám sức khỏe định kỳ

C. Mọi người dân khi làm thủ tục cư trú

D. Người thân của người nghiện ma túy

Câu 170 **Người đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế có thuộc diện được xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể theo Điều 23 Luật Phòng, chống ma túy 2025 không?**

A. Không, vì đang điều trị

B. Chỉ khi người đó đồng ý bằng văn bản

C. Có

D. Chỉ khi có quyết định của Tòa án

Câu 171 **Trường hợp người bị yêu cầu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể không chấp hành, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy có quyền gì?**

A. Tạm giam người đó 03 ngày

B. Áp dụng biện pháp áp giải người vi phạm theo thủ tục hành chính đến địa điểm xét nghiệm

C. Kết luận ngay người đó nghiện ma túy

D. Không có quyền gì, phải chờ người đó đồng ý

Câu 172 **Trường hợp có kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy (người đó không đang cai nghiện tại cơ sở công lập, trường giáo dưỡng), kết quả được gửi ngay đến ai?**

A. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

B. Trưởng Công an cấp xã nơi người đó cư trú

C. Viện kiểm sát nhân dân khu vực

D. Nơi người đó đang làm việc

Câu 173 **Kinh phí xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với các trường hợp thuộc diện xét nghiệm theo khoản 1 Điều 23 Luật Phòng, chống ma túy 2025 do ai bảo đảm?**

A. Người được xét nghiệm tự chi trả

B. Gia đình người được xét nghiệm

C. Cơ quan nơi người đó làm việc

D. Nhà nước

Câu 174 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy có phải là biện pháp xử lý hành chính không?**

A. Có, là biện pháp xử lý hành chính

B. Không, đây là biện pháp phòng ngừa

C. Có, là hình phạt bổ sung

D. Là biện pháp ngăn chặn trong tố tụng hình sự

Câu 175 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, thời hạn quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là bao lâu?**

A. 06 tháng

B. 01 năm kể từ ngày ra quyết định quản lý

C. 02 năm

D. 03 năm

Câu 176 **Cơ quan nào thực hiện quản lý, giáo dục người sử dụng trái phép chất ma túy tại địa phương?**

A. Ủy ban nhân dân cấp xã

B. Tòa án nhân dân khu vực

C. Sở Y tế

D. Cơ sở cai nghiện ma túy công lập

Câu 177 **Trưởng Công an cấp xã ra quyết định và tổ chức quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy cư trú tại địa phương trong thời hạn bao lâu kể từ khi nhận được kết quả xét nghiệm dương tính?**

A. 48 giờ

B. 03 ngày làm việc

C. 24 giờ

D. 07 ngày

Câu 178 **Trường hợp nào sau đây Trưởng Công an cấp xã ra quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy?**

A. Người đó chuyển chỗ làm việc trong cùng xã

B. Người đó đi công tác 03 ngày

C. Gia đình người đó có đơn đề nghị

D. Người đó được xác định là người nghiện ma túy

Câu 179 **Đối với người sử dụng trái phép chất ma túy bị tạm giữ, tạm giam theo Bộ luật Tố tụng hình sự, Trưởng Công an cấp xã ra quyết định gì?**

A. Chấm dứt quản lý ngay

B. Tạm đình chỉ quản lý

C. Gia hạn quản lý thêm 01 năm

D. Đưa đi cai nghiện bắt buộc

Câu 180 **Theo Điều 25 Luật Phòng, chống ma túy 2025, người sử dụng trái phép chất ma túy có trách nhiệm nào sau đây?**

A. Tự lựa chọn có trình diện hay không

B. Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin về chất ma túy, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình cho Công an cấp xã hoặc cơ quan, người có thẩm quyền

C. Không phải báo khi thay đổi nơi cư trú

D. Chỉ khai báo khi có luật sư

Câu 181 **Khi thay đổi nơi cư trú, người sử dụng trái phép chất ma túy đang bị quản lý phải trình diện Công an cấp xã nơi cư trú mới trong thời hạn bao lâu?**

A. 03 ngày

B. 24 giờ

C. 07 ngày

D. 30 ngày

Câu 182 **Trong thời gian quản lý, người sử dụng trái phép chất ma túy có trách nhiệm gì khi có giấy triệu tập của Công an cấp xã?**

A. Được quyền từ chối không cần lý do

B. Chỉ có mặt khi có người thân đi cùng

C. Gửi thư giải trình thay cho việc có mặt

D. Có mặt theo giấy triệu tập và theo yêu cầu

Câu 183 **Gia đình người sử dụng trái phép chất ma túy có trách nhiệm nào sau đây theo Điều 26 Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Che giấu hành vi để tránh bị quản lý

B. Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền đưa người sử dụng trái phép chất ma túy đi xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể

C. Tự xét nghiệm và giữ kết quả bí mật

D. Không có trách nhiệm vì người đó đã trưởng thành

Câu 184 **Gia đình người sử dụng trái phép chất ma túy cung cấp thông tin về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của người đó cho cơ quan nào?**

A. Báo chí

B. Tổ dân phố để đọc trên loa

C. Công an cấp xã

D. Nơi người đó học tập

Câu 185 **Cơ quan, tổ chức, cá nhân nơi người sử dụng trái phép chất ma túy làm việc, sinh sống có trách nhiệm gì?**

A. Động viên, giúp đỡ, giáo dục, ngăn chặn hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; phối hợp tổ chức đưa người đó đi xét nghiệm

B. Buộc người đó thôi việc ngay

C. Công khai danh tính trên bảng tin

D. Không có trách nhiệm gì

Câu 186 **Cơ quan nào lập danh sách người sử dụng trái phép chất ma túy cư trú tại địa phương?**

A. Trạm Y tế cấp xã

B. Hội Phụ nữ cấp xã

C. Công an cấp xã

D. Tòa án nhân dân khu vực

Câu 187 **Khi người sử dụng trái phép chất ma túy thay đổi nơi cư trú, Công an cấp xã nơi chuyển đi phải thông báo cho Công an cấp xã nơi chuyển đến trong thời hạn bao lâu?**

A. 03 ngày làm việc

B. 24 giờ kể từ khi người đó chuyển khỏi địa phương

C. 07 ngày

D. 15 ngày

Câu 188 **Trường hợp nào người sử dụng trái phép chất ma túy được Công an cấp xã đưa ra khỏi danh sách?**

A. Có người bảo lãnh bằng văn bản

B. Nộp một khoản tiền bảo đảm

C. Tự khai báo đã ngừng sử dụng

D. Không có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý theo quy định

Câu 189 **Căn cứ: điểm a khoản 3 Điều 27 Luật Phòng, chống ma túy 2025: "không có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý"**

D. Luật Phòng, chống ma túy 2025 - Cai nghiện ma túy (Điều 28 - Điều 48)

Câu 190 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, cơ sở cai nghiện ma túy công lập (không phải cơ sở đủ điều kiện cho người dưới 18 tuổi) thực hiện cai nghiện cho người ở độ tuổi nào?**

A. Từ đủ 18 tuổi trở lên

B. Từ đủ 12 tuổi trở lên

C. Từ đủ 16 tuổi trở lên

D. Mọi độ tuổi

Câu 191 **Cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân được thực hiện cai nghiện cho người ở độ tuổi nào?**

A. Chỉ từ đủ 18 tuổi trở lên

B. Từ đủ 12 tuổi trở lên

C. Từ đủ 14 tuổi trở lên

D. Từ đủ 16 tuổi trở lên

Câu 192 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, cơ sở nào thực hiện cai nghiện ma túy cho người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi (ngoài cơ sở tư nhân)?**

A. Trường giáo dưỡng, cơ sở cai nghiện ma túy công lập đủ điều kiện

B. Cơ sở giáo dục bắt buộc

C. Trại tạm giam

D. Cơ sở bảo trợ xã hội

Câu 193 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, ai quyết định thành lập, giải thể cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng?**

A. Bộ trưởng Bộ Y tế

B. Bộ trưởng Bộ Công an

C. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

D. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Câu 194 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, ai có thẩm quyền cấp, cấp lại, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động của cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân?**

A. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

B. Giám đốc Sở Y tế

C. Giám đốc Công an cấp tỉnh

D. Trưởng Công an cấp xã

Câu 195 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, thời hạn cai nghiện ma túy đối với người cai nghiện lần đầu là bao lâu?**

A. 06 tháng

B. 12 tháng

C. 24 tháng

D. 18 tháng

Câu 196 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, thời hạn cai nghiện ma túy đối với người cai nghiện từ lần thứ hai trở lên là bao lâu?**

A. 24 tháng

B. 36 tháng

C. 30 tháng

D. 48 tháng

Câu 197 **Quy trình cai nghiện ma túy theo Luật Phòng, chống ma túy 2025 gồm bao nhiêu giai đoạn?**

A. 03 giai đoạn

B. 04 giai đoạn

C. 06 giai đoạn

D. 05 giai đoạn

Câu 198 **Giai đoạn thứ hai trong quy trình cai nghiện ma túy theo khoản 2 Điều 29 Luật Phòng, chống ma túy 2025 là giai đoạn nào?**

A. Điều trị cắt cơn, giải độc, rối loạn tâm thần và các bệnh lý khác

B. Tiếp nhận, phân loại

C. Lao động trị liệu, học nghề

D. Chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng

Câu 199 **Giai đoạn đầu tiên của quy trình cai nghiện ma túy là giai đoạn nào?**

A. Giáo dục, tư vấn, phục hồi hành vi, nhân cách

B. Lao động trị liệu, học nghề

C. Chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng

D. Tiếp nhận, phân loại

Câu 200 **Người cai nghiện ma túy có nghĩa vụ gì đối với thời hạn, quy trình cai nghiện theo Điều 29 Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Được tự rút ngắn thời hạn khi thấy sức khỏe ổn định

B. Được bỏ qua giai đoạn lao động trị liệu

C. Chỉ phải thực hiện giai đoạn cắt cơn

D. Phải thực hiện đầy đủ thời hạn, quy trình cai nghiện ma túy

Câu 201 **Hình thức nào sau đây thuộc cai nghiện ma túy tự nguyện theo Điều 30 Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Cai nghiện tại trại tạm giam

B. Cai nghiện tại cơ sở giáo dục bắt buộc

C. Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

D. Cai nghiện theo quyết định của Tòa án

Câu 202 **Người cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân mà không thực hiện đủ toàn bộ quy trình tại cơ sở thì phải thực hiện ít nhất bao nhiêu giai đoạn tại cơ sở đó?**

A. Ít nhất 01 giai đoạn

B. Ít nhất 02 giai đoạn

C. Ít nhất đủ 03 giai đoạn (tiếp nhận, phân loại; điều trị cắt cơn, giải độc...; giáo dục, tư vấn, phục hồi hành vi, nhân cách)

D. Toàn bộ 05 giai đoạn, không có ngoại lệ

Câu 203 **Cai nghiện ma túy bắt buộc đối với người từ đủ 18 tuổi trở lên được thực hiện ở đâu?**

A. Cơ sở cai nghiện ma túy công lập

B. Cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân

C. Tại gia đình, cộng đồng

D. Trường giáo dưỡng

Câu 204 **Trường hợp nào sau đây được thực hiện xác định tình trạng nghiện ma túy theo Điều 31 Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Người tự nguyện xác định tình trạng nghiện ma túy

B. Mọi người dân khi đăng ký thường trú

C. Người thân của người nghiện ma túy

D. Mọi học sinh khi nhập học

Câu 205 **Người đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện phải xác định tình trạng nghiện khi chưa có giấy xác định tình trạng nghiện hoặc giấy đã quá bao lâu?**

A. 03 tháng

B. 12 tháng

C. 06 tháng

D. 24 tháng

Câu 206 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, cơ quan nào xác định tình trạng nghiện ma túy?**

A. Công an cấp xã tự kết luận

B. Cơ sở y tế có thẩm quyền (theo hồ sơ đề nghị của Công an cấp xã nơi phát hiện)

C. Ủy ban nhân dân cấp xã

D. Gia đình người sử dụng ma túy

Câu 207 **Người được đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy có quyền gì theo khoản 5 Điều 31 Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Được bảo đảm danh dự, nhân phẩm; hỗ trợ đi lại, ăn ở, điều trị hội chứng cai và các bệnh kèm theo

B. Được từ chối khai báo tiền sử sử dụng ma túy

C. Được tự chọn kết quả xác định

D. Không có quyền gì

Câu 208 **Trong thời gian xác định tình trạng nghiện ma túy, người được đề nghị xác định có trách nhiệm gì?**

A. Được tự ý rời cơ sở bất cứ lúc nào

B. Được giữ bí mật tiền sử sử dụng ma túy với nhân viên y tế

C. Chấp hành nội quy, quy chế của cơ sở; khai báo trung thực với nhân viên y tế về tiền sử sử dụng ma túy

D. Phải tự chi trả toàn bộ chi phí

Câu 209 **Người từ đủ 18 tuổi tự nguyện xác định tình trạng nghiện, khi nhận được kết quả là nghiện ma túy, có trách nhiệm gì?**

A. Không phải làm gì thêm

B. Đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc đăng ký điều trị nghiện bằng thuốc thay thế với Công an cấp xã nơi cư trú

C. Tự mua thuốc điều trị tại nhà

D. Chỉ cần báo cho tổ trưởng tổ dân phố

Câu 210 **Ai quy định tiêu chuẩn chẩn đoán và quy trình chuyên môn để xác định tình trạng nghiện ma túy?**

A. Bộ trưởng Bộ Công an

B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

C. Bộ trưởng Bộ Y tế

D. Giám đốc cơ sở cai nghiện

Câu 211 **Kinh phí xác định tình trạng nghiện ma túy đối với các trường hợp theo khoản 1 Điều 31 Luật Phòng, chống ma túy 2025 do ai bảo đảm?**

A. Người được xác định tự chi trả

B. Nhà nước

C. Gia đình người được xác định

D. Cơ sở y tế tự chịu

Câu 212 **Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng chịu sự quản lý của cơ quan nào?**

A. Chỉ gia đình người cai nghiện

B. Cơ sở cai nghiện tư nhân

C. Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã

D. Tòa án nhân dân khu vực

Câu 213 **Thời hạn cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (thực hiện đầy đủ quy trình) được tính từ thời điểm nào?**

A. Từ ngày có kết quả xét nghiệm dương tính

B. Từ ngày Công an cấp xã lập biên bản tiếp nhận đăng ký cai nghiện ma túy

C. Từ ngày người nghiện ngừng sử dụng ma túy

D. Từ ngày gia đình làm đơn

Câu 214 **Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng được hỗ trợ kinh phí khi nào?**

Câu 215 **Người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng có trách nhiệm gì khi đăng ký?**

A. Chỉ cần báo miệng với tổ dân phố

B. Đăng ký với Công an cấp xã và cam kết bằng văn bản về việc chấp hành nghiêm chỉnh các biện pháp quản lý, giám sát

C. Nộp tiền đặt cọc cho Công an cấp xã

D. Không phải đăng ký

Câu 216 **Trường hợp người cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi thì văn bản cam kết phải có xác nhận của ai?**

A. Giáo viên chủ nhiệm

B. Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố

C. Bác sĩ điều trị

D. Cha, mẹ, người giám hộ hoặc người đại diện hợp pháp

Câu 217 **Ai cấp giấy xác nhận hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng?**

A. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

B. Giám đốc Sở Y tế

C. Tổ trưởng tổ dân phố

D. Trưởng Công an cấp xã

Câu 218 **Ai tiếp nhận đăng ký và công bố danh sách tổ chức, cá nhân đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng?**

A. Trưởng Công an cấp xã

B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

C. Giám đốc Công an cấp tỉnh

D. Bộ trưởng Bộ Y tế

Câu 219 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm gì đối với cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng?**

A. Trực tiếp cấp giấy xác nhận hoàn thành cai nghiện

B. Lập biên bản tiếp nhận đăng ký cai nghiện

C. Quyết định áp dụng giám sát điện tử

D. Giao nhiệm vụ cho đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ cai nghiện; bố trí kinh phí hỗ trợ

Câu 220 **Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng phải thông báo cho Công an cấp xã nơi người cai nghiện cư trú trong thời hạn bao lâu khi người đó tự ý chấm dứt sử dụng dịch vụ?**

A. 03 ngày

B. 07 ngày

C. 24 giờ

D. Không phải thông báo

Câu 221 **Thời hạn cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân được tính từ khi nào?**

A. Từ ngày ký hợp đồng thanh toán

B. Từ ngày cơ sở cai nghiện ma túy lập biên bản tiếp nhận

C. Từ ngày Công an cấp xã biết

D. Từ ngày có kết quả xét nghiệm

Câu 222 **Người đã hoàn thành cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện tư nhân phải đến trình diện, nộp giấy xác nhận cho Công an cấp xã nơi cư trú trong thời hạn bao lâu?**

A. 07 ngày

B. 02 ngày kể từ ngày nhận được giấy xác nhận

C. 15 ngày

D. 30 ngày

Câu 223 **Người cai nghiện tự nguyện tại cơ sở tư nhân tự ý chấm dứt cai nghiện (chưa hoàn thành ít nhất 03 giai đoạn đầu) thì xử lý như thế nào?**

A. Không bị xử lý gì

B. Chỉ bị nhắc nhở

C. Cơ sở thông báo trong 24 giờ và phối hợp với Công an cấp xã nơi người đó cư trú lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc

D. Được hoàn lại toàn bộ chi phí

Câu 224 **Người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định muốn cai nghiện tự nguyện thì phải đăng ký cai nghiện ở đâu?**

A. Tại gia đình, cộng đồng

B. Tại bất kỳ cơ sở tư nhân nào

C. Tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng

D. Không được đăng ký cai nghiện tự nguyện

Câu 225 **Ai quyết định đưa người nghiện ma túy đi cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng?**

A. Giám đốc Công an cấp tỉnh

B. Trưởng Công an cấp xã

C. Tòa án nhân dân khu vực

D. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

Câu 226 **Hồ sơ đăng ký cai nghiện tự nguyện tại cơ sở công lập của người nghiện ma túy chưa đủ 18 tuổi cần có thêm nội dung gì?**

A. Ý kiến của cha, mẹ, người giám hộ hoặc người đại diện hợp pháp trong đơn xin đi cai nghiện

B. Bản án của Tòa án

C. Xác nhận của nhà trường

D. Giấy bảo lãnh của tổ dân phố

Câu 227 **Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên bị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc trong trường hợp nào sau đây (không thuộc trường hợp xử lý hình sự)?**

A. Lần đầu bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy và chưa xác định là nghiện

B. Không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện (trừ trường hợp luật định)

C. Đã hoàn thành cai nghiện tự nguyện

D. Đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế đúng quy định

Câu 228 **Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi đang cai nghiện tự nguyện mà bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy thì bị áp dụng biện pháp gì?**

A. Chỉ bị nhắc nhở

B. Đưa đi cai nghiện bắt buộc (nếu không thuộc trường hợp xử lý hình sự)

C. Được tiếp tục cai nghiện tự nguyện không bị xử lý

D. Bị quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy 06 tháng

Câu 229 **Người từ đủ 18 tuổi trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy mà được xác định nghiện ma túy thì bị áp dụng biện pháp gì?**

A. Gia hạn quản lý sau cai nghiện

B. Chỉ bị nhắc nhở

C. Quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy

D. Đưa đi cai nghiện bắt buộc

Câu 230 **Theo khoản 2 Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy 2025, đối tượng nào sau đây KHÔNG bị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc?**

A. Người từ đủ 60 tuổi trở lên

B. Người có việc làm ổn định

C. Người đã từng cai nghiện một lần

D. Người đang mang thai có chứng nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện

Câu 231 **Phụ nữ hoặc người duy nhất đang nuôi con nhỏ dưới bao nhiêu tháng tuổi (được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận) thì không bị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc?**

A. Dưới 12 tháng tuổi

B. Dưới 24 tháng tuổi

C. Dưới 72 tháng tuổi

D. Dưới 36 tháng tuổi

Câu 232 **Trường hợp nào sau đây không áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc?**

A. Người đang thất nghiệp

B. Người không có nơi cư trú ổn định

C. Người không có năng lực trách nhiệm hành chính

D. Người đã cai nghiện tự nguyện thất bại

Câu 233 **Đối với người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi có nơi cư trú ổn định, ai lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc?**

A. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

B. Viện kiểm sát nhân dân khu vực

C. Giám đốc cơ sở y tế

D. Trưởng Công an cấp xã nơi người đó cư trú

Câu 234 **Người bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc có quyền đọc hồ sơ và ghi chép các nội dung cần thiết trong thời hạn bao lâu kể từ ngày nhận được thông báo?**

A. 03 ngày làm việc

B. 01 ngày làm việc

C. 05 ngày làm việc

D. 10 ngày làm việc

Câu 235 **Trong thời hạn bao lâu kể từ ngày hết thời hạn đọc hồ sơ, Trưởng Công an cấp xã quyết định và chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án nhân dân khu vực áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc?**

A. 03 ngày làm việc

B. 01 ngày làm việc

C. 05 ngày làm việc

D. 07 ngày làm việc

Câu 236 **Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc là bao lâu?**

A. 01 tháng

B. 06 tháng

C. 03 tháng kể từ ngày người nghiện thực hiện lần cuối hành vi vi phạm

D. 01 năm

Câu 237 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, cơ quan nào quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc?**

A. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

B. Trưởng Công an cấp xã

C. Tòa án nhân dân khu vực

D. Giám đốc Công an cấp tỉnh

Câu 238 **Người nghiện ma túy không xác định được nơi cư trú và không còn khả năng lao động, sau khi hết hạn chấp hành cai nghiện bắt buộc tại cơ sở công lập thì được đưa vào đâu?**

A. Trại giam

B. Cơ sở giáo dục bắt buộc

C. Cơ sở bảo trợ xã hội

D. Trả về nơi phát hiện vi phạm

Câu 239 **Việc đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi đi cai nghiện bắt buộc có phải là biện pháp xử lý hành chính không?**

A. Là biện pháp xử lý hành chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định

B. Là hình phạt

C. Là biện pháp ngăn chặn

D. Không phải là biện pháp xử lý hành chính; do Tòa án nhân dân khu vực quyết định

Câu 240 **Người cai nghiện bắt buộc tại trường giáo dưỡng khi đủ 18 tuổi mà thời gian cai nghiện còn lại từ đủ bao lâu trở lên thì chuyển sang cơ sở cai nghiện ma túy công lập?**

A. 01 tháng

B. 06 tháng

C. 03 tháng

D. 12 tháng

Câu 241 **Hồ sơ đề nghị đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi đi cai nghiện bắt buộc có tài liệu nào sau đây?**

A. Bản án hình sự đã có hiệu lực

B. Quyết định khởi tố bị can

C. Giấy xác nhận của nơi làm việc

D. Bản tường trình của người nghiện ma túy hoặc người đại diện hợp pháp; ý kiến của cha, mẹ, người giám hộ hoặc người đại diện hợp pháp

Câu 242 **Trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc, người bị đề nghị được quản lý ở đâu?**

A. Nhà tạm giữ

B. Cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng nơi gần nhất theo quyết định của Công an cấp xã nơi lập hồ sơ

C. Trại tạm giam

D. Tự do tại gia đình, không có biện pháp quản lý

Câu 243 **Thời gian quản lý người nghiện trong thời gian lập hồ sơ đưa đi cai nghiện bắt buộc được tính như thế nào?**

A. Không được tính

B. Được tính gấp đôi

C. Chỉ được tính nếu Tòa án đồng ý

D. Được trừ vào thời gian cai nghiện ma túy

Câu 244 **Ai có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định đưa người nghiện ma túy đi cai nghiện của Tòa án, Giám đốc Công an cấp tỉnh?**

A. Trưởng Công an cấp xã

B. Chánh án Tòa án nhân dân khu vực

C. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

D. Gia đình người nghiện

Câu 245 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, thời hạn tổ chức thi hành quyết định đi cai nghiện là bao lâu?**

A. 48 giờ

B. 03 ngày

C. 07 ngày

D. 24 giờ

Câu 246 **Ai quyết định truy tìm người phải chấp hành quyết định cai nghiện nhưng chưa đưa đến cơ sở cai nghiện công lập, trường giáo dưỡng mà bỏ trốn?**

A. Trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố

B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

C. Giám đốc Công an cấp tỉnh

D. Gia đình người nghiện

Câu 247 **Người phải chấp hành quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc nhưng chưa đưa đến cơ sở được hoãn chấp hành trong trường hợp nào?**

A. Đang chuẩn bị kết hôn

B. Đang đi làm xa

C. Đang ốm nặng có xác nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc gia đình đang có khó khăn đặc biệt theo quy định

D. Có người nhà bảo lãnh

Câu 248 **Trường hợp nào sau đây được miễn chấp hành quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc (khi chưa đưa đến cơ sở)?**

A. Mắc bệnh hiểm nghèo có chứng nhận của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo quy định

B. Có việc làm ổn định

C. Nộp đủ chi phí cai nghiện

D. Có cam kết của gia đình

Câu 249 **Trong thời gian được hoãn chấp hành quyết định, nếu người đó không còn nghiện ma túy thì được giải quyết như thế nào?**

A. Vẫn phải chấp hành đầy đủ

B. Được miễn chấp hành quyết định

C. Được giảm một nửa thời hạn

D. Chuyển sang quản lý sau cai nghiện 02 năm

Câu 250 **Người được hoãn, miễn, tạm đình chỉ chấp hành quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc có trách nhiệm gì?**

A. Trình diện với Tòa án hằng tuần

B. Không có trách nhiệm gì

C. Trình diện với Công an cấp xã nơi họ cư trú

D. Đeo thiết bị giám sát điện tử bắt buộc

Câu 251 **Người Việt Nam bị nước ngoài trục xuất về nước do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy thì khi về nước phải làm gì?**

A. Không phải làm thủ tục gì

B. Bị đưa ngay vào trại giam

C. Tiến hành xác định tình trạng nghiện ma túy

D. Chỉ cần khai báo tạm trú

Câu 252 **Người nước ngoài nghiện ma túy sinh sống tại Việt Nam có trách nhiệm gì về cai nghiện?**

A. Đăng ký cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện và chi trả toàn bộ chi phí liên quan đến cai nghiện

B. Được Nhà nước Việt Nam chi trả toàn bộ chi phí

C. Không phải cai nghiện

D. Chỉ phải đăng ký với cơ quan đại diện nước mình

Câu 253 **Đối với người nghiện ma túy là người bị tạm giam, phạm nhân, Luật Phòng, chống ma túy 2025 quy định như thế nào?**

A. Nhà nước áp dụng biện pháp cai nghiện thích hợp

B. Không áp dụng biện pháp cai nghiện

C. Phải chờ chấp hành xong án mới cai nghiện

D. Gia đình tự tổ chức cai nghiện

Câu 254 **Người đã hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện chịu sự quản lý sau cai nghiện ma túy trong thời hạn bao lâu?**

A. 01 năm kể từ ngày hoàn thành việc cai nghiện

B. 06 tháng

C. 02 năm

D. 03 năm

Câu 255 **Người đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc chịu sự quản lý sau cai nghiện trong thời hạn bao lâu?**

A. 01 năm

B. 06 tháng

C. 03 năm

D. 02 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định

Câu 256 **Người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi đã chấp hành xong quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc chịu sự quản lý sau cai nghiện trong thời hạn bao lâu?**

A. 02 năm

B. 06 tháng

C. Không bị quản lý sau cai nghiện

D. 01 năm

Câu 257 **Ai ra quyết định và thực hiện quản lý, hỗ trợ xã hội sau cai nghiện ma túy?**

A. Giám đốc Công an cấp tỉnh

B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

C. Tòa án nhân dân khu vực

D. Giám đốc cơ sở cai nghiện

Câu 258 **Trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy, người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi được hỗ trợ xã hội nào?**

A. Hỗ trợ tiền mặt hằng tháng không điều kiện

B. Miễn nghĩa vụ học tập

C. Không được hỗ trợ

D. Hỗ trợ học văn hóa

Câu 259 **Hỗ trợ xã hội nào sau đây dành cho người trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy?**

A. Cấp nhà ở miễn phí

B. Miễn mọi nghĩa vụ công dân

C. Hỗ trợ học nghề, vay vốn, tìm việc làm và tham gia các hoạt động xã hội để hòa nhập cộng đồng

D. Cấp giấy phép kinh doanh ưu tiên

Câu 260 **Nội dung nào sau đây thuộc nội dung quản lý sau cai nghiện ma túy?**

A. Tạm giữ giấy tờ tùy thân

B. Tư vấn, giúp đỡ, phòng, chống tái nghiện ma túy; quản lý cư trú; xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể

C. Cấm rời khỏi nhà

D. Buộc lao động không hưởng lương

Câu 261 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, biện pháp nào sau đây thuộc biện pháp can thiệp giảm tác hại đối với người sử dụng trái phép chất ma túy và người nghiện ma túy?**

A. Cung cấp chất ma túy có kiểm soát tại nhà

B. Giảm thời hạn cai nghiện

C. Miễn xét nghiệm định kỳ

D. Điều trị nghiện bằng thuốc thay thế

Câu 262 **Biện pháp can thiệp giảm tác hại đối với người sử dụng trái phép chất ma túy và người nghiện ma túy nhằm mục đích gì?**

A. Hợp pháp hóa việc sử dụng ma túy

B. Làm giảm tác hại liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và cộng đồng

C. Thay thế hoàn toàn việc cai nghiện bắt buộc

D. Miễn trách nhiệm pháp lý cho người sử dụng

Câu 263 **Gia đình người nghiện ma túy có trách nhiệm gì theo Điều 44 Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Cách ly người nghiện khỏi gia đình

B. Tự quyết định thời hạn cai nghiện

C. Không có trách nhiệm

D. Hỗ trợ người nghiện trong quá trình cai nghiện, sau cai nghiện và hòa nhập cộng đồng; phối hợp lập hồ sơ áp dụng biện pháp cai nghiện

Câu 264 **Cộng đồng nơi người nghiện ma túy cư trú có trách nhiệm gì?**

A. Lập danh sách công khai người nghiện

B. Động viên, giúp đỡ người nghiện ma túy; phối hợp hỗ trợ trong quá trình cai nghiện, quản lý sau cai nghiện và hòa nhập cộng đồng

C. Từ chối cho người nghiện tham gia sinh hoạt cộng đồng

D. Không có trách nhiệm

Câu 265 **Quyền nào sau đây là quyền của người cai nghiện ma túy theo Điều 45 Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Được tự ý rời cơ sở khi muốn

B. Được miễn mọi chi phí trong mọi trường hợp

C. Được hưởng kết quả lao động trị liệu của mình theo quy định của Chính phủ

D. Được lựa chọn không tham gia quy trình cai nghiện

Câu 266 **Nghĩa vụ nào sau đây là của người cai nghiện ma túy?**

A. Tự quyết định phác đồ điều trị

B. Quản lý người cai nghiện khác

C. Không phải nộp bất kỳ chi phí nào

D. Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về cai nghiện ma túy và tuân thủ hướng dẫn của cơ quan chuyên môn

Câu 267 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, cơ sở cai nghiện ma túy phải bố trí khu hoặc phòng riêng cho đối tượng nào?**

A. Người cai nghiện có thu nhập cao

B. Người cai nghiện lần đầu

C. Người cai nghiện có quê ở tỉnh khác

D. Người cai nghiện là nữ giới, người mắc bệnh truyền nhiễm nhóm A, nhóm B

Câu 268 **Khi tiếp nhận người cai nghiện từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi, cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân phải làm gì?**

A. Bố trí khu hoặc phòng riêng

B. Không được tiếp nhận

C. Chỉ cần thông báo cho nhà trường

D. Bố trí chung với người từ đủ 18 tuổi

Câu 269 **Ai quyết định truy tìm đối với người đang cai nghiện ma túy bỏ trốn khỏi cơ sở cai nghiện?**

A. Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân khu vực

B. Trưởng thôn nơi cư trú

C. Người đứng đầu cơ sở cai nghiện ma túy

D. Bất kỳ cán bộ nào của cơ sở

Câu 270 **Người đứng đầu cơ sở cai nghiện ma túy có nghĩa vụ nào sau đây?**

A. Giữ bí mật chi phí cai nghiện

B. Thu chi phí tùy theo khả năng của gia đình

C. Không phải niêm yết chi phí

D. Bảo đảm điều kiện hoạt động và niêm yết công khai chi phí cai nghiện ma túy tại cơ sở

Câu 271 **Nghĩa vụ "phòng, chống thẩm lậu ma túy vào cơ sở" thuộc về chủ thể nào?**

A. Gia đình người cai nghiện

B. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

C. Cơ quan báo chí

D. Cơ sở cai nghiện ma túy

Câu 272 **Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi người cai nghiện trốn khỏi cơ sở, cơ sở cai nghiện ma túy công lập, trường giáo dưỡng phải thông báo cho ai?**

A. Báo chí địa phương

B. Tòa án nhân dân tối cao

C. Không phải thông báo

D. Công an cấp xã nơi lập hồ sơ đề nghị đưa người nghiện ma túy đi cai nghiện

Câu 273 **Người đang trong thời hạn cai nghiện ma túy mà bị kết án phạt tù có thời hạn, sau khi chấp hành xong án phạt tù mà vẫn còn thời hạn cai nghiện thì xử lý như thế nào?**

A. Phải tiếp tục cai nghiện ma túy thời hạn còn lại

B. Được miễn phần thời hạn còn lại

C. Phải cai nghiện lại từ đầu 36 tháng

D. Chuyển sang cơ sở bảo trợ xã hội

Câu 274 **Người nghiện ma túy đang cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng mà không chấp hành việc áp dụng biện pháp giám sát điện tử thì bị xử lý như thế nào?**

A. Chỉ bị nhắc nhở

B. Được miễn giám sát điện tử

C. Bị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc

D. Bị phạt cảnh cáo và tiếp tục cai nghiện tại nhà

Câu 275 **Người đang cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng vi phạm pháp luật (không thuộc các khoản 1, 2, 3 Điều 47) lần đầu thì Công an cấp xã xử lý như thế nào?**

A. Lập biên bản, tổ chức kiểm điểm

B. Lập biên bản và tổ chức nhắc nhở

C. Đưa đi cai nghiện bắt buộc

D. Không lập biên bản

Câu 276 **Người đang cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng vi phạm pháp luật (không thuộc các khoản 1, 2, 3 Điều 47) đến lần thứ mấy thì bị áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc?**

A. Lần thứ hai

B. Lần thứ tư

C. Lần thứ năm

D. Lần thứ ba

Câu 277 **Người đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế vi phạm pháp luật (không thuộc các khoản 1, 2, 3 Điều 47) lần thứ hai thì bị xử lý như thế nào?**

A. Công an cấp xã đang quản lý lập biên bản, tổ chức kiểm điểm

B. Đưa đi cai nghiện bắt buộc ngay

C. Chấm dứt điều trị

D. Không bị xử lý

Câu 278 **Cơ quan nào lập danh sách người nghiện ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện ma túy cư trú tại địa phương?**

A. Trạm Y tế cấp xã

B. Phòng Văn hóa - Xã hội

C. Cơ sở cai nghiện tư nhân

D. Công an cấp xã

Câu 279 **Trường hợp nào Công an cấp xã đưa người nghiện ma túy ra khỏi danh sách người nghiện ma túy tại địa phương?**

A. Có đơn xin của gia đình

B. Đã hoàn thành cai nghiện ma túy tự nguyện hoặc hoàn thành điều trị nghiện bằng thuốc thay thế

C. Đã đăng ký cai nghiện nhưng chưa thực hiện

D. Đi làm ăn xa dưới 30 ngày

Câu 280 **Nội dung nào sau đây thuộc nội dung quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy theo Điều 49 Luật Phòng, chống ma túy 2025?**

A. Thống kê về phòng, chống ma túy; báo cáo Quốc hội về công tác phòng, chống ma túy

B. Quyết định hình phạt đối với tội phạm ma túy

C. Cấp phép kinh doanh karaoke

D. Bổ nhiệm thẩm phán

Câu 281 **Việc xây dựng, quản lý cơ sở dữ liệu về phòng, chống ma túy thuộc nội dung nào?**

A. Quyền của người cai nghiện

B. Nội dung quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy

C. Trách nhiệm của cơ quan báo chí

D. Nghĩa vụ của gia đình người nghiện

Câu 282 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, cơ quan nào thống nhất quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy?**

A. Chính phủ

B. Bộ Công an

C. Bộ Y tế

D. Quốc hội

Câu 283 **Cơ quan nào là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy?**

A. Bộ Công an

B. Bộ Y tế

C. Bộ Tư pháp

D. Bộ Quốc phòng

Câu 284 **Ai thực hiện quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy tại địa phương?**

A. Ủy ban nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn

B. Chỉ Công an cấp tỉnh

C. Hội đồng nhân dân cấp xã

D. Mặt trận Tổ quốc cấp xã

Câu 285 **Nhà nước Việt Nam thực hiện chính sách hợp tác quốc tế về phòng, chống ma túy trên nguyên tắc nào?**

A. Chỉ hợp tác với các nước láng giềng

B. Tôn trọng độc lập, chủ quyền quốc gia với các nước

C. Ưu tiên lợi ích của tổ chức quốc tế

D. Không hợp tác quốc tế

Câu 286 **Theo Luật Phòng, chống ma túy 2025, Việt Nam thực hiện yêu cầu chuyển giao hàng hóa có kiểm soát nhằm mục đích gì?**

A. Tạo điều kiện cho hàng hóa thông quan nhanh

B. Phát hiện và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội về ma túy

C. Thu thuế nhập khẩu

D. Kiểm tra chất lượng hàng hóa

Câu 287 **Theo Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính (được sửa đổi bởi Luật Phòng, chống ma túy 2025), biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc được thực hiện dưới sự quản lý của cơ sở nào?**

A. Cơ sở cai nghiện ma túy tư nhân

B. Cơ sở giáo dục bắt buộc

C. Cơ sở cai nghiện ma túy công lập

D. Ủy ban nhân dân cấp xã

Câu 288 **Theo Luật Xử lý vi phạm hành chính được sửa đổi bởi Luật Phòng, chống ma túy 2025, "đưa đi cai nghiện bắt buộc" (đối với người từ đủ 18 tuổi) là gì?**

A. Hình phạt chính

B. Hình thức xử phạt bổ sung

C. Biện pháp ngăn chặn

D. Biện pháp xử lý hành chính áp dụng đối với người có hành vi vi phạm quy định tại Luật Phòng, chống ma túy để cai nghiện ma túy, lao động, học văn hóa, học nghề

Câu 289 **Luật Phòng, chống ma túy 2025 bổ sung trường hợp nào vào các trường hợp được áp giải người vi phạm theo khoản 1 Điều 124 Luật Xử lý vi phạm hành chính?**

A. Người bị phạt cảnh cáo

B. Người bị tịch thu tang vật

C. Người bị yêu cầu đăng ký tạm trú

D. Người bị yêu cầu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể

Câu 290 **Luật Phòng, chống ma túy số 120/2025/QH15 có hiệu lực thi hành từ ngày nào?**

A. 01/7/2026

B. 01/01/2026

C. 10/12/2025

D. 01/01/2027

Câu 291 **Khi Luật Phòng, chống ma túy 2025 có hiệu lực, văn bản nào hết hiệu lực?**

A. Bộ luật Hình sự 2015

B. Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012

C. Luật Dược 2016

D. Luật Phòng, chống ma túy số 73/2021/QH14 (đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 81/2025/QH15)

Câu 292 **Người đang thực hiện cai nghiện ma túy khi Luật Phòng, chống ma túy 2025 có hiệu lực thì thực hiện thời hạn cai nghiện như thế nào?**

A. Tiếp tục cai nghiện đến hết thời hạn theo Luật Phòng, chống ma túy 2021 (đã sửa đổi) và bị quản lý sau cai nghiện theo Luật mới

B. Phải cai nghiện lại từ đầu theo Luật mới

C. Được chấm dứt cai nghiện ngay

D. Được giảm một nửa thời hạn

Câu 293 **Người đang trong thời gian lập hồ sơ cai nghiện trước ngày 01/7/2026 nhưng sau ngày đó mới có quyết định cai nghiện thì áp dụng quy định nào?**

A. Luật Phòng, chống ma túy 2025

B. Luật Phòng, chống ma túy 2021

C. Tùy người cai nghiện lựa chọn

D. Nghị định 105/2021/NĐ-CP

Câu 294 **Cơ sở cai nghiện ma túy đã được cấp phép hoạt động trước ngày Luật Phòng, chống ma túy 2025 có hiệu lực thì thực hiện như thế nào?**

A. Phải dừng hoạt động ngay

B. Phải xin cấp phép lại trong 30 ngày

C. Được hoạt động không thời hạn

D. Tiếp tục thực hiện theo Luật Phòng, chống ma túy 2021 (đã sửa đổi) đến hết thời hạn cấp phép

E. Nghị định 163/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống ma túy

Câu 295 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy phải được tiến hành theo nguyên tắc nào?**

A. Bí mật tuyệt đối, không cho gia đình biết

B. Theo quyết định riêng của tổ dân phố

C. Theo nguyện vọng của người bị quản lý

D. Công khai, khách quan và đúng quy định của pháp luật

Câu 296 **Nghị định 163/2026/NĐ-CP nghiêm cấm hành vi nào trong công tác quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy?**

A. Lợi dụng việc quản lý để xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của công dân

B. Phối hợp với gia đình người bị quản lý

C. Cập nhật thông tin thường xuyên, chính xác

D. Động viên người bị quản lý tham gia hoạt động cộng đồng

Câu 297 **Theo nguyên tắc tại Nghị định 163/2026/NĐ-CP, thông tin cá nhân của người đang cai nghiện ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện được xử lý như thế nào?**

A. Công khai tại nhà văn hóa khu dân cư

B. Cung cấp cho bất kỳ ai có yêu cầu

C. Đăng trên trang thông tin điện tử của xã

D. Bảo đảm bí mật cá nhân; chỉ cung cấp thông tin liên quan cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có thẩm quyền

Câu 298 **Việc hỗ trợ, giám sát xã hội, động viên người sử dụng trái phép chất ma túy chấm dứt việc sử dụng ma túy cần có sự tham gia của ai?**

A. Gia đình, cơ quan, tổ chức hoặc cộng đồng nơi người đó cư trú, công tác, làm việc, học tập

B. Chỉ lực lượng Công an

C. Chỉ cơ sở y tế

D. Không cần sự tham gia của ai

Câu 299 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, "không đăng ký cai nghiện tự nguyện" là việc người nghiện ma túy (hoặc người đại diện hợp pháp đối với người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi) không đăng ký trong thời hạn bao lâu kể từ khi được xác định, thông báo là nghiện?**

A. 03 ngày

B. 07 ngày

C. 24 giờ

D. 30 ngày

Câu 300 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, "không thực hiện cai nghiện tự nguyện" là việc người nghiện ma túy không thực hiện trong thời hạn bao lâu kể từ ngày có quyết định cai nghiện tự nguyện?**

A. 02 ngày làm việc

B. 24 giờ

C. 07 ngày làm việc

D. 15 ngày

Câu 301 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, người đang cai nghiện tự nguyện tự ý rời khỏi cơ sở cai nghiện từ bao lâu trở lên mà không có lý do chính đáng thì bị coi là "tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy"?**

A. 01 ngày

B. 05 ngày làm việc

C. 10 ngày

D. 02 ngày làm việc

Câu 302 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, "tái nghiện" là trường hợp nào?**

A. Người lần đầu sử dụng ma túy

B. Người có kết quả xét nghiệm dương tính lần đầu

C. Người đã hoàn thành cai nghiện hoặc hoàn thành điều trị nghiện bằng thuốc thay thế được cơ quan có thẩm quyền xác định là nghiện ma túy

D. Người bị người khác nghi ngờ sử dụng lại

Câu 303 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy là thỏa thuận giữa các bên nào?**

A. Công an cấp xã với gia đình người nghiện

B. Tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ cai nghiện với người nghiện ma túy hoặc người đại diện hợp pháp của người nghiện từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi

C. Tòa án với cơ sở cai nghiện

D. Ủy ban nhân dân cấp xã với cơ sở y tế

Câu 304 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, dịch vụ cai nghiện ma túy là gì?**

A. Hoạt động bán thuốc cai nghiện qua mạng

B. Hoạt động do tổ chức, cá nhân đủ điều kiện thực hiện một hoặc nhiều giai đoạn cai nghiện nhằm hỗ trợ người nghiện cai nghiện tự nguyện

C. Hoạt động tư vấn của bất kỳ cá nhân nào

D. Hoạt động cai nghiện bắt buộc tại cơ sở công lập

Câu 305 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, thiết bị giám sát điện tử do cơ quan nào trang cấp?**

A. Bộ Y tế

B. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

C. Người bị giám sát tự mua

D. Bộ Công an

Câu 306 **Người từ đủ 18 tuổi đang điều trị nghiện bằng thuốc thay thế bị áp dụng biện pháp giám sát điện tử trong thời hạn bao lâu?**

A. 06 tháng

B. 02 năm kể từ ngày quyết định áp dụng có hiệu lực thi hành

C. 01 năm

D. 03 năm

Câu 307 **Trưởng Công an cấp xã ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử đối với người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng (từ đủ 18 tuổi) trong thời hạn bao lâu kể từ khi có quyết định cai nghiện tự nguyện?**

A. 12 giờ

B. 24 giờ

C. 48 giờ

D. 03 ngày

Câu 308 **Trưởng Công an cấp xã có thể ủy quyền cho ai ra quyết định áp dụng biện pháp giám sát điện tử?**

A. Trưởng thôn

B. Cán bộ Tư pháp xã

C. Không được ủy quyền

D. Phó trưởng Công an cấp xã

Câu 309 **Cán bộ Công an cấp xã phải thi hành quyết định và tiến hành đeo thiết bị giám sát điện tử trong thời hạn bao lâu kể từ khi quyết định có hiệu lực thi hành?**

A. 12 giờ

B. 03 ngày

C. 24 giờ

D. 07 ngày

Câu 310 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, trường hợp nào sau đây người bị giám sát điện tử được tháo tạm thời thiết bị?**

A. Đi ra ngoài lãnh thổ Việt Nam từ 07 ngày trở lên

B. Đi du lịch trong tỉnh 02 ngày

C. Tham gia đám cưới người thân

D. Đi làm ca đêm

Câu 311 **Người bị giám sát điện tử được tháo tạm thời thiết bị vì mục đích khám bệnh, chữa bệnh khi nào?**

A. Bất cứ khi nào người đó cảm thấy không thoải mái

B. Khi gia đình đề nghị miệng

C. Không bao giờ được tháo

D. Theo yêu cầu của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Câu 312 **Đi ra ngoài lãnh thổ Việt Nam bằng phương tiện nào thì người bị giám sát điện tử được tháo tạm thời thiết bị (không phụ thuộc số ngày)?**

A. Đường bộ

B. Đường sắt

C. Đường hàng không

D. Đường thủy nội địa

Câu 313 **Người bị giám sát điện tử có thể đề nghị thay đổi vị trí đeo thiết bị khi đã đeo tại một vị trí từ đủ bao lâu trở lên?**

A. 01 tháng

B. 07 ngày

C. 03 tháng

D. 06 tháng

Câu 314 **Người từ đủ 18 tuổi bị giám sát điện tử có thể được xem xét miễn thời gian còn lại sau khi thực hiện quyết định được bao lâu mà không vi phạm quy định về giám sát điện tử?**

A. 03 tháng

B. 01 năm

C. 06 tháng

D. 18 tháng

Câu 315 **Người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi bị giám sát điện tử có thể được xem xét miễn thời gian còn lại sau khi thực hiện quyết định được bao lâu mà không vi phạm?**

A. 01 tháng

B. 01 năm

C. 02 năm

D. 06 tháng

Câu 316 **Trường hợp nào Trưởng Công an cấp xã ra quyết định tạm dừng áp dụng biện pháp giám sát điện tử?**

A. Người bị giám sát phải chấp hành án phạt tù hoặc thi hành quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng

B. Người bị giám sát đi khám bệnh định kỳ

C. Người bị giám sát đổi số điện thoại

D. Người bị giám sát đề nghị miệng

Câu 317 **Trường hợp nào sau đây thuộc diện chấm dứt áp dụng biện pháp giám sát điện tử?**

A. Hết thời hạn giám sát; người bị giám sát đi cai nghiện tại cơ sở; chết hoặc bị Tòa án tuyên bố mất tích

B. Người bị giám sát đi làm xa 03 ngày

C. Thiết bị hết pin

D. Người bị giám sát chuyển nơi làm việc

Câu 318 **Khi người bị giám sát điện tử thay đổi nơi cư trú, Công an cấp xã nơi chuyển đi bàn giao việc giám sát cho nơi chuyển đến trong thời hạn bao lâu?**

A. 03 ngày

B. 07 ngày

C. 24 giờ kể từ khi người đó hoàn thành thủ tục thay đổi nơi cư trú

D. 30 ngày

Câu 319 **Khi qua kiểm soát an ninh, người bị giám sát điện tử có bắt buộc phải tháo thiết bị không?**

A. Luôn bắt buộc tháo

B. Không bắt buộc nếu việc đeo thiết bị không ảnh hưởng đến an ninh, an toàn

C. Bắt buộc tháo và nộp lại cho cơ quan kiểm soát

D. Tùy nhân viên an ninh quyết định không cần căn cứ

Câu 320 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, người bị giám sát điện tử phải báo cho Công an cấp xã trong thời hạn bao lâu kể từ khi phát hiện thiết bị hư hỏng, phụ kiện hư hỏng, mất?**

A. 48 giờ

B. 03 ngày

C. 07 ngày

D. 24 giờ

Câu 321 **Người bị giám sát điện tử có nghĩa vụ đền bù thiệt hại thiết bị trong trường hợp nào?**

A. Trong mọi trường hợp thiết bị hư hỏng

B. Khi thiết bị hết hạn sử dụng

C. Khi việc hư hỏng, mất thiết bị, phụ kiện do lỗi của người bị giám sát

D. Không có nghĩa vụ đền bù

Câu 322 **Quyền nào sau đây là quyền của người bị giám sát điện tử?**

A. Được tự tháo thiết bị khi thấy không cần thiết

B. Được từ chối đeo thiết bị

C. Được tư vấn, hướng dẫn về tính năng, tác dụng và cách sử dụng thiết bị

D. Được cho người khác đeo thay

Câu 323 **Hành vi nào sau đây là vi phạm quy định về giám sát điện tử theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP?**

A. Báo Công an cấp xã khi thiết bị hư hỏng

B. Đề nghị thay đổi vị trí đeo sau 01 tháng

C. Cố ý để thiết bị giám sát điện tử hết pin trong thời hạn 24 giờ mà không có lý do chính đáng

D. Đeo thiết bị liên tục theo quy định

Câu 324 **Người bị giám sát điện tử tự ý tháo thiết bị lần đầu thì bị xử lý như thế nào theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP?**

A. Bị đưa ngay đi cai nghiện bắt buộc

B. Bị lập biên bản vi phạm và tổ chức nhắc nhở

C. Bị tạm giữ hành chính

D. Không bị xử lý

Câu 325 **Người bị giám sát điện tử cố ý để thiết bị hết pin trong 24 giờ không có lý do chính đáng thì được nhắc nhở tối đa bao nhiêu lần đầu trước khi bị lập biên bản về hành vi không chấp hành?**

A. 01 lần đầu

B. 03 lần đầu

C. Không được nhắc nhở

D. 02 lần đầu

Câu 326 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, đối tượng bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là ai?**

A. Mọi người từng bị bắt về tội ma túy

B. Người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy mà không bị xử lý hình sự và không thuộc trường hợp dừng quản lý theo khoản 5 Điều 24 Luật

C. Người đang chấp hành án phạt tù

D. Người đã được xác định là nghiện ma túy

Câu 327 **Căn cứ nào sau đây được xác định là có căn cứ để xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP?**

A. Người có hình xăm

B. Người hay thức khuya

C. Người tự khai báo hành vi sử dụng trái phép chất ma túy

D. Người có thu nhập không ổn định

Câu 328 **Người điều khiển phương tiện có biểu hiện sử dụng chất kích thích nghi là ma túy có thuộc căn cứ để xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể không?**

A. Không, chỉ kiểm tra nồng độ cồn

B. Có, theo điểm đ khoản 1 Điều 56 Nghị định 163/2026/NĐ-CP

C. Chỉ khi gây tai nạn

D. Chỉ khi người đó đồng ý

Câu 329 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, hình thức lấy mẫu xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể gồm những gì?**

A. Chỉ lấy nước tiểu

B. Chỉ lấy tóc

C. Chỉ lấy hơi thở

D. Lấy máu, lấy nước tiểu hoặc lấy các mẫu vật khác trên cơ thể

Câu 330 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, việc lấy mẫu nước tiểu để xét nghiệm chất ma túy phải bảo đảm yêu cầu nào?**

A. Không cần giám sát

B. Do người bị xét nghiệm tự lấy mẫu tại nhà

C. Cán bộ khác giới giám sát

D. Nơi lấy mẫu có buồng riêng cho nam giới, nữ giới; có cán bộ cùng giới giám sát

Câu 331 **Khi lấy mẫu xét nghiệm (không phải mẫu nước tiểu) đối với người dưới 18 tuổi, cần có sự chứng kiến của ai?**

A. Giáo viên chủ nhiệm

B. Trưởng thôn

C. Không cần ai chứng kiến

D. Cha, mẹ hoặc người giám hộ hoặc người đại diện hợp pháp

Câu 332 **Đối với địa bàn miền núi, hải đảo, vùng xa xôi, hẻo lánh, thời hạn xác minh nơi cư trú của người sử dụng trái phép chất ma túy có thể kéo dài nhưng không quá bao lâu?**

A. 48 giờ

B. 24 giờ

C. 72 giờ

D. 07 ngày

Câu 333 **Thông thường, cơ quan Công an trực tiếp phát hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy phải xác minh nơi cư trú của người đó trong thời hạn bao lâu kể từ khi có kết quả xét nghiệm dương tính?**

A. 24 giờ

B. 12 giờ

C. 48 giờ

D. 03 ngày

Câu 334 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, người có nơi cư trú ổn định là người như thế nào?**

A. Người hiện đang sinh sống tại nơi đăng ký thường trú hoặc tạm trú

B. Người có nhà riêng

C. Người có hộ khẩu ở thành phố

D. Người có hợp đồng lao động

Câu 335 **Trường hợp nào sau đây được xác định là người không có nơi cư trú ổn định?**

A. Người không có cả nơi thường trú, tạm trú và thời gian sinh sống ở nơi ở hiện tại dưới 30 ngày

B. Người ở nhà thuê có đăng ký tạm trú

C. Người đang sinh sống tại nơi đăng ký thường trú

D. Người đi công tác ngắn ngày

Câu 336 **Tổ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP do ai làm Tổ trưởng?**

A. Đại diện thôn/bản/tổ dân phố

B. Đại diện gia đình người sử dụng

C. Cán bộ y tế xã

D. Cán bộ Công an cấp xã

Câu 337 **Trong Tổ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, ai làm Tổ phó thực hiện động viên, giáo dục?**

A. Cán bộ Công an cấp tỉnh

B. Đại diện thôn/bản/tổ dân phố

C. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã

D. Đại diện Viện kiểm sát

Câu 338 **Người sử dụng trái phép chất ma túy vắng mặt khỏi xã đang quản lý, vi phạm quy định về quản lý cư trú dẫn đến không xác định được nơi đến thì thời gian vắng mặt được tính như thế nào?**

A. Được tính vào thời hạn quản lý

B. Được tính gấp đôi

C. Được tính một nửa

D. Không được tính vào thời hạn quản lý

Câu 339 **Công an cấp xã kiểm tra tình hình cư trú của người sử dụng trái phép chất ma túy đang trong thời hạn quản lý với tần suất tối thiểu như thế nào?**

A. Ít nhất 01 lần mỗi quý

B. Ít nhất 01 lần mỗi năm

C. Ít nhất 01 lần mỗi tháng

D. Chỉ khi có tố giác

Câu 340 **Đối với người sử dụng trái phép chất ma túy dưới 18 tuổi, việc tư vấn, động viên, giáo dục cần có thêm sự tham gia của ai?**

A. Chủ cơ sở kinh doanh gần nhà

B. Không cần thêm ai

C. Bạn bè cùng nhóm

D. Giáo viên nơi người đó đang học hoặc đội thiếu niên tiền phong, đoàn thanh niên

Câu 341 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, ai ra quyết định tạm đình chỉ quản lý đối với người sử dụng trái phép chất ma túy bị tạm giữ, tạm giam?**

A. Trưởng Công an cấp xã nơi đang quản lý

B. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

C. Thủ trưởng Cơ quan điều tra

D. Trưởng thôn

Câu 342 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, thời gian thực hiện giai đoạn tiếp nhận, phân loại tối đa là bao lâu?**

A. 05 ngày

B. 07 ngày

C. 02 ngày

D. 10 ngày

Câu 343 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, thời gian thực hiện giai đoạn điều trị cắt cơn, giải độc, điều trị rối loạn tâm thần và các bệnh lý khác tối thiểu là bao lâu?**

A. 03 ngày

B. 05 ngày

C. 10 ngày

D. 30 ngày

Câu 344 **Người phụ trách chuyên môn, thực hiện giai đoạn điều trị cắt cơn, giải độc phải đáp ứng yêu cầu nào theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP?**

A. Là cán bộ Công an cấp xã

B. Là người đã từng cai nghiện thành công

C. Không yêu cầu trình độ

D. Là bác sĩ, có chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh theo quy định

Câu 345 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, thời gian thực hiện giai đoạn giáo dục, tư vấn phục hồi hành vi, nhân cách tối thiểu là bao lâu?**

A. 01 tháng

B. 06 tháng

C. 03 tháng

D. 12 tháng

Câu 346 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, giai đoạn chuẩn bị tái hòa nhập cộng đồng được thực hiện trong thời gian nào?**

A. 30 ngày trước khi hoàn thành chương trình cai nghiện ma túy

B. 07 ngày trước khi hoàn thành

C. 03 tháng trước khi hoàn thành

D. Sau khi hoàn thành cai nghiện

Câu 347 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, ngoài nộp trực tiếp, hồ sơ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện có thể nộp theo hình thức nào?**

A. Gửi qua tin nhắn mạng xã hội

B. Nhờ người lạ nộp hộ không cần ủy quyền

C. Không có hình thức nào khác

D. Nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia hoặc ứng dụng định danh quốc gia

Câu 348 **Hồ sơ đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP có giấy tờ tùy thân nào sau đây?**

A. Giấy phép lái xe bắt buộc

B. Sổ hộ khẩu giấy

C. Thẻ bảo hiểm y tế bắt buộc

D. Bản sao một trong các loại: căn cước, căn cước công dân, hộ chiếu, tài khoản định danh VNeID

Câu 349 **Cơ quan nào bố trí địa điểm, nhân sự tiếp nhận hồ sơ, hướng dẫn việc đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện?**

A. Trạm Y tế cấp xã

B. Công an cấp xã

C. Hội Cựu chiến binh

D. Cơ sở cai nghiện tư nhân

Câu 350 **Trong thời hạn bao lâu kể từ khi tiếp nhận đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện, Công an cấp xã phải kiểm tra hồ sơ và ra quyết định cai nghiện tự nguyện?**

A. 03 ngày làm việc

B. 07 ngày làm việc

C. 24 giờ

D. 15 ngày

Câu 351 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, người cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập được thăm gặp thân nhân với chế độ nào?**

A. Mỗi ngày một lần, không giới hạn thời gian

B. Một tháng một lần, không quá 15 phút

C. Không được thăm gặp

D. Một tuần một lần, mỗi lần không quá 45 phút, tối đa không quá 03 thân nhân

Câu 352 **Người cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập có được nhận tiền do thân nhân gửi không?**

A. Được nhận tiền Việt Nam đồng do thân nhân gửi khi thăm gặp hoặc qua bưu điện, được chuyển vào sổ lưu ký

B. Không được nhận bất kỳ khoản tiền nào

C. Được nhận ngoại tệ không giới hạn

D. Chỉ được nhận qua người cai nghiện khác

Câu 353 **Khi bố, mẹ, vợ hoặc chồng, con chết, người cai nghiện tại cơ sở cai nghiện công lập được về chịu tang tối đa bao nhiêu ngày (không kể thời gian đi đường)?**

A. 02 ngày

B. 05 ngày

C. 07 ngày

D. 10 ngày

Câu 354 **Quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú được ban hành trong thời hạn bao lâu kể từ khi nhận được thông báo về thời gian hoàn thành cai nghiện?**

A. 02 ngày làm việc

B. 24 giờ

C. 07 ngày làm việc

D. 15 ngày

Câu 355 **Người bị quản lý sau cai nghiện ma túy vắng mặt tại nơi cư trú mà không báo cáo với Công an cấp xã thì thời gian vắng mặt được tính như thế nào?**

A. Không được trừ vào thời gian quản lý sau cai nghiện

B. Vẫn được trừ bình thường

C. Được tính gấp đôi

D. Được miễn phần thời gian còn lại

Câu 356 **Chính sách hỗ trợ nào sau đây dành cho người sau cai nghiện ma túy theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP?**

A. Được miễn thuế thu nhập cá nhân suốt đời

B. Được vay vốn tạo việc làm; được ưu tiên đăng ký tham gia chính sách việc làm công

C. Được cấp đất ở miễn phí

D. Được miễn nghĩa vụ quân sự vĩnh viễn

Câu 357 **Trong thời hạn bao lâu trước khi hết thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy, Công an cấp xã tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cấp giấy xác nhận đã chấp hành xong quyết định quản lý sau cai nghiện?**

A. 01 ngày làm việc

B. 07 ngày làm việc

C. 30 ngày

D. 03 ngày làm việc

Câu 358 **Nghị định 163/2026/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy có hiệu lực từ ngày nào?**

A. 01/7/2026

B. 15/5/2026

C. 01/01/2026

D. 01/01/2027

Câu 359 **Khi Nghị định 163/2026/NĐ-CP có hiệu lực, văn bản nào sau đây hết hiệu lực?**

A. Nghị định 282/2025/NĐ-CP

B. Luật Phòng, chống ma túy 2025

C. Bộ luật Hình sự 2015

D. Nghị định 105/2021/NĐ-CP và Nghị định 116/2021/NĐ-CP

Câu 360 **Theo Nghị định 163/2026/NĐ-CP, thời điểm áp dụng trang phục của người cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện công lập là khi nào?**

A. 01/7/2026

B. 01/01/2027

C. 01/6/2027

D. 01/7/2027

Câu 361 **Theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP, mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội đối với cá nhân là bao nhiêu?**

A. 75.000.000 đồng

B. 40.000.000 đồng

C. 30.000.000 đồng

D. 100.000.000 đồng

Câu 362 **Theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP, mức phạt tiền đối với tổ chức có cùng hành vi vi phạm như cá nhân được xác định như thế nào?**

A. Bằng mức phạt đối với cá nhân

B. Gấp 03 lần mức phạt đối với cá nhân

C. Bằng một nửa mức phạt đối với cá nhân

D. Gấp 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân

Câu 363 **Các mức phạt tiền tại Điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP (như phạt từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy) là mức phạt áp dụng đối với chủ thể nào?**

A. Cá nhân

B. Tổ chức

C. Hộ kinh doanh có trên 10 lao động

D. Cơ quan nhà nước

Câu 364 **Hộ kinh doanh vi phạm các quy định của Nghị định 282/2025/NĐ-CP bị xử phạt như thế nào?**

A. Như đối với tổ chức

B. Gấp 03 lần cá nhân

C. Không bị xử phạt

D. Như đối với cá nhân

Câu 365 **Theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP, thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội là bao lâu?**

A. 06 tháng

B. 02 năm

C. 01 năm

D. 03 tháng

Câu 366 **Theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự bị xử phạt như thế nào?**

A. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

B. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng

C. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

D. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

Câu 367 **Theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP, hành vi kỳ thị người sử dụng trái phép chất ma túy, người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy bị xử phạt như thế nào?**

A. Không bị xử phạt

B. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng

C. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

D. Chỉ bị nhắc nhở tại khu dân cư

Câu 368 **Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự bị phạt tiền ở mức nào theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP?**

A. Từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng

B. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

C. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

D. Từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

Câu 369 **Hành vi mua bán dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự bị phạt tiền ở mức nào?**

A. Từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng

B. Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

C. Từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng

D. Từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng

Câu 370 **Hành vi chiếm đoạt tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự thuộc khoản nào của Điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP?**

A. Khoản 1 (cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng)

B. Khoản 6 (phạt tiền từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng)

C. Khoản 7 (phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng)

D. Khoản 2 (phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng)

Câu 371 **Theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP, hành vi trồng cây có chứa chất ma túy hoặc hướng dẫn trồng cây có chứa chất ma túy bị phạt tiền ở mức nào?**

A. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

B. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

C. Từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng

D. Từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng

Câu 372 **Hành vi môi giới, giúp sức hoặc hành vi khác giúp người khác sử dụng trái phép chất ma túy bị phạt tiền ở mức nào theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP?**

A. Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

B. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

C. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

D. Từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng

Câu 373 **Hành vi chống lại hoặc cản trở việc xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể, xác định tình trạng nghiện ma túy bị phạt tiền ở mức nào?**

A. Từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng

B. Từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

C. Chỉ bị cảnh cáo

D. Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

Câu 374 **Người cố tình cản trở việc quản lý sau cai nghiện ma túy đối với người thân của mình có thể bị xử phạt theo quy định nào?**

A. Không bị xử phạt vì là người thân

B. Điểm b khoản 4 Điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

C. Điểm a khoản 1 Điều 30, phạt cảnh cáo

D. Khoản 7 Điều 30, phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng

Câu 375 **Hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nghề nghiệp để vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy bị phạt tiền ở mức nào theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP?**

A. Từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng

B. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

C. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

D. Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

Câu 376 **Người quản lý quán karaoke thiếu trách nhiệm để xảy ra việc sử dụng trái phép chất ma túy trong cơ sở do mình quản lý bị phạt tiền ở mức nào?**

A. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

B. Từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng

C. Từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng

D. Không bị xử phạt nếu không trực tiếp tham gia

Câu 377 **Ngoài phạt tiền, người quản lý cơ sở kinh doanh thiếu trách nhiệm để xảy ra việc sử dụng trái phép chất ma túy (điểm h khoản 5 Điều 30) còn có thể bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung nào?**

A. Trục xuất

B. Tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề, Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự từ 03 tháng đến 06 tháng

C. Tước quyền sử dụng giấy phép vĩnh viễn

D. Không có hình thức xử phạt bổ sung

Câu 378 **Theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP, hành vi trả thù hoặc cản trở người thực thi nhiệm vụ phòng, chống ma túy bị phạt tiền ở mức nào?**

A. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

B. Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

C. Từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

D. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

Câu 379 **Hành vi hướng dẫn sử dụng trái phép chất ma túy bị phạt tiền ở mức nào theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP?**

A. Từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng

B. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

C. Chỉ bị cảnh cáo

D. Từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

Câu 380 **Hành vi chiếm đoạt thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất bị phạt tiền ở mức nào theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP?**

A. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

B. Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

C. Từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

D. Từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng

Câu 381 **Theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP, hành vi cung cấp địa điểm, phương tiện cho người khác tàng trữ trái phép chất ma túy bị phạt tiền ở mức nào?**

A. Từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

B. Từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng

C. Từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng

D. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

Câu 382 **Trong các hành vi vi phạm tại Điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP, hành vi nào bị áp dụng mức phạt tiền cao nhất?**

A. Sử dụng trái phép chất ma túy

B. Cung cấp địa điểm, phương tiện cho người khác tàng trữ trái phép chất ma túy

C. Trồng cây có chứa chất ma túy

D. Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự

Câu 383 **Ngoài phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền, người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (điểm a khoản 1 Điều 30) còn bị áp dụng hình thức xử phạt bổ sung nào?**

A. Trục xuất

B. Tước giấy phép lái xe

C. Không có hình thức bổ sung

D. Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính

Câu 384 **Người nước ngoài có hành vi cung cấp địa điểm cho người khác tàng trữ trái phép chất ma túy (khoản 7 Điều 30) có thể bị áp dụng hình thức xử phạt nào ngoài phạt tiền?**

A. Trục xuất, căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm

B. Tước quốc tịch

C. Phạt tù

D. Không áp dụng thêm hình thức nào

Câu 385 **Biện pháp khắc phục hậu quả nào được quy định tại khoản 9 Điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP?**

A. Buộc tháo dỡ công trình

B. Buộc khôi phục tình trạng ban đầu của đất

C. Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm

D. Buộc xin lỗi công khai trên báo

Câu 386 **Hành vi vi phạm hành chính về phòng, chống và kiểm soát ma túy được quy định tại điều nào của Nghị định 282/2025/NĐ-CP?**

A. Điều 30

B. Điều 8

C. Điều 36

D. Điều 54

Câu 387 **Theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP, hành vi tổ chức cai nghiện ma túy khi chưa được đăng ký, chưa được cấp phép hoạt động hoặc chưa đáp ứng điều kiện bị phạt tiền ở mức nào?**

A. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

B. Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

C. Từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng

D. Từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

Câu 388 **Hành vi cho mượn, cho thuê, chuyển nhượng Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện bị phạt tiền ở mức nào?**

A. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

B. Từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

C. Từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

D. Từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng

Câu 389 **Hành vi thực hiện không đúng, không đầy đủ quy trình cai nghiện ma túy bị phạt tiền ở mức nào theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP?**

A. Từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng

B. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

C. Từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

D. Từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng

Câu 390 **Hành vi không ký hợp đồng dịch vụ cai nghiện ma túy bị phạt tiền ở mức nào theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP?**

A. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

B. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

C. Từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng

D. Từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng

Câu 391 **Cơ sở cai nghiện không thông báo công khai, minh bạch về giá dịch vụ cai nghiện ma túy thì ngoài bị phạt tiền còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả nào?**

A. Buộc thông báo công khai, minh bạch về loại dịch vụ, quy trình thực hiện dịch vụ, giá dịch vụ cai nghiện ma túy

B. Buộc đóng cửa vĩnh viễn

C. Buộc hoàn trả toàn bộ chi phí cho mọi người cai nghiện

D. Không có biện pháp khắc phục

Câu 392 **Hành vi không thông báo cho Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền khi người cai nghiện tự ý chấm dứt hoặc hoàn thành việc sử dụng dịch vụ cai nghiện bị phạt tiền ở mức nào?**

A. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

B. Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

C. Từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

D. Chỉ bị cảnh cáo

Câu 393 **Hành vi không chấp hành quyết định thu hồi Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy bị phạt tiền ở mức nào?**

A. Từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng

B. Từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

C. Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

D. Từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng

Câu 394 **Cơ sở cai nghiện ma túy công lập thực hiện cai nghiện vượt quá phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao bị phạt tiền ở mức nào?**

A. Từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng

B. Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng

C. Từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

D. Không bị xử phạt vì là cơ sở công lập

Câu 395 **Hành vi thực hiện cai nghiện ma túy vượt quá phạm vi hoạt động được ghi trong Giấy phép hoạt động cai nghiện ma túy tự nguyện bị xử phạt theo quy định nào?**

A. Điểm a khoản 4 Điều 31 Nghị định 282/2025/NĐ-CP, phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng

B. Khoản 1 Điều 30, phạt cảnh cáo

C. Khoản 2 Điều 31, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng

D. Không bị xử phạt

Câu 396 **Hành vi vi phạm các quy định về cai nghiện ma túy (đối với cơ sở, tổ chức cung cấp dịch vụ cai nghiện) được quy định tại điều nào của Nghị định 282/2025/NĐ-CP?**

A. Điều 30

B. Điều 32

C. Điều 31

D. Điều 55

Câu 397 **Theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có quyền phạt tiền đến bao nhiêu đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội?**

A. Đến 20.000.000 đồng

B. Đến 75.000.000 đồng

C. Đến 37.500.000 đồng

D. Đến 15.000.000 đồng

Câu 398 **Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có quyền phạt tiền đến bao nhiêu đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội?**

A. Đến 37.500.000 đồng

B. Đến 75.000.000 đồng

C. Đến 40.000.000 đồng

D. Đến 150.000.000 đồng

Câu 399 **Theo Nghị định 282/2025/NĐ-CP, Trưởng Công an cấp xã có quyền phạt tiền đến bao nhiêu đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội?**

A. Đến 7.500.000 đồng

B. Đến 22.500.000 đồng

C. Đến 75.000.000 đồng

D. Đến 37.500.000 đồng

Câu 400 **Chiến sĩ Công an nhân dân đang thi hành công vụ có quyền phạt tiền đến bao nhiêu đối với hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội?**

A. Đến 3.000.000 đồng

B. Đến 4.000.000 đồng

C. Đến 15.000.000 đồng

D. Đến 7.500.000 đồng

Câu 401 **Người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (không bị truy cứu trách nhiệm hình sự) bị phát hiện, chiến sĩ Công an nhân dân đang thi hành công vụ có thẩm quyền xử phạt không?**

A. Không, chỉ Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mới có thẩm quyền

B. Không, chỉ Tòa án có thẩm quyền

C. Có, nhưng chỉ được phạt tiền đến 500.000 đồng

D. Có, được phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền đến 7.500.000 đồng trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội

Câu 402 **Hành vi cung cấp địa điểm cho người khác tàng trữ trái phép chất ma túy (phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 75.000.000 đồng) thuộc thẩm quyền xử phạt của chức danh nào sau đây trong Công an nhân dân?**

A. Trưởng Công an cấp xã

B. Chiến sĩ Công an nhân dân đang thi hành công vụ

C. Giám đốc Công an cấp tỉnh

D. Trưởng đồn Công an

Câu 403 **Nghị định 282/2025/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực gia đình có hiệu lực thi hành từ ngày nào (trừ Điều 14)?**

A. 30/10/2025

B. 01/01/2026

C. 15/12/2025

D. 01/7/2026

Câu 404 **Nghị định 282/2025/NĐ-CP thay thế văn bản nào?**

A. Nghị định 105/2021/NĐ-CP

B. Nghị định 116/2021/NĐ-CP

C. Nghị định 144/2021/NĐ-CP

D. Nghị định 163/2026/NĐ-CP

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app